DÉPOT LÉGAL
LE DIRECTEUR GÉRANT
LA VOIX DU PEUPLE — TIẾNG DÂN — HUẾ — ANNAM

NĂM THỨ CHÍN — SỐ 819 — [illegible] SỐ NĂM [illegible] — 乙亥年七月十六日 — NGÀY THỨ TƯ — 14 AOUT 1935

DÉPOT LÉGAL INDOCHINE Nº 1120

**GIÁ BÁN**

| ĐÔNG-PHÁP | | NGOẠI-QUỐC |
|---|---|---|
| Một năm | [illegible] | [illegible] |
| Sáu tháng | 2.80 | 4.80 |
| Ba tháng | 1.50 | 2.50 |

Mua báo phải trả tiền trước.
Thơ và mandat gởi cho M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Ai đăng quảng-cáo, việc riêng, xin thương nghị trước.

# TIẾNG-DÂN

## La Voix du Peuple

言 民

Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

Mỗi tuần xuất-bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

BÁO-QUÁN Số 123, đường Đông-Ba, Huế
Giây-thép nói: số 62
Giây-thép: TIENGDAN HUẾ

Nên nêu đều tín cho dân.

Ý-KIẾN ĐỘC-GIẢ

NÊN LƯU Ý ĐẾN

# CÔNG HIỆU CHỮ "TIN"

## Trong việc công văn tờ trát

Đọc Tiếng dân số 783 ra ngày 27-6-35 trước, có bài của ông Bất-Ẩn «MỘT ÍT ĐIỀU NÊN SỬA ĐỔI TRONG TỜ TRÁT CÔNG VĂN», trong ấy đại ý nói cái giấy quan dân giao thông với nhau phải dùng đơn từ trát phiếu, mà trát phiếu trên quan nha phát hành truyền lệnh ra thì chữ nào cũng như đinh đóng, nghĩa là truyền ra điều gì thì dân gian phải tuân theo từng chữ, nên đáng cẩn thận. Sau có nói đến trát phiếu thông hành có những điều không nhả cùng lạm dụng, mà rút lại nên có một môn học từ trát chỉnh đốn lối công văn v. v.

Ký giả đọc bài ấy có ý xem thường, cho là tác giả có thấy một vài cái trát «bất nhả» «lạm dụng» nào đó, nên cảm xúc mà viết ra, chớ không để ý cho lắm. Mới đây nhân câu chuyện xảy ra ở giữa ông cử Hồ-phi-Thống cùng ông Huyện Quỳnh lưu mà dư luận xôn xao kia, một phần nguyên nhân quan hệ do từ trát công văn mà gây ra, nói cho rõ hơn là trong tánh chất tờ trát ấy mất cái hiệu lực chữ tin:

Sao gọi mất hiệu lực chữ tin?

Theo tin báo Thanh Nghệ Tĩnh đã đăng và chính lời ông cử thuật lại, thì ông cử sở dĩ nhận được trát đòi 3 lần mà không đi là vì mấy cớ này:

Lần thứ 1 — Ngày 8 tháng 6 ta, người hương dịch đưa trát tới mà trong trát không có chữ quan ký, cũng không có tên người nha lại đứng thảo, mà trong trát nói «đơn không» cũng không nói không về chuyện gì.

Lần thứ 2 — Sáng ngày 11 tháng 6 ta, lý trưởng đem trát thứ 2 tới, lần này có nói rõ quan phủ Mai kiện về việc «xỉ mạ» có hạn ngày, nhưng trát đòi mồng 10 phải tới huyện mà ngày 11 trát mới tới, tức là quá cái ngày đã buộc trong trát rồi.

Lần thứ 3 — Ngày 12, khoảng 9 giờ có viên chánh tổng đưa trát đến, trong trát có hạn giờ đòi 8 giờ sáng có mặt tại huyện mà tiếp khi 9 giờ thì qua mất giờ hẹn rồi!

Đấy, vì từ trát lôi thôi như thế, không đủ nên sự tin cho người nhận trát, là vậy đó. Cái trát không chữ quan ký và không có người thay mặt ký đã mất giá trị nó nói làm gì. Đến cái trát định ngày định giờ mà người thừa hành đem tới người bị đòi đã quá ngày quá giờ, thì tờ trát ấy cũng không có hiệu lực.

Đại loại những trát phiếu không đúng như vậy, nếu không tuân thì bắt lỗi sao không tuân, còn tuân thì phạm tội trễ giờ trễ ngày. Mà đáng lạ nữa là trong trát hẹn ngày giờ, mà người đem trát không chịu ký nhận cái ngày giờ mình đem đến, thì trát lẻ quá chừng.

Vụ ông cử Thống và ông Huyện Quỳnh lưu, nghe đã giải hòa rồi, ký giả viết bài này, cốt nhắc bài báo Tiếng dân «Công văn từ trát nên chỉnh đốn», ở kỳ trước, mà trông cho nhà đương cuộc thấy rõ sự quan hệ về chỗ «nên dân lấy điều tin» (示民以信) mà cân nhắc những việc hoãn việc cấp, việc nặng việc nhẹ, cùng kỳ hạn trong từ trát cho được đúng đắn. Nếu lệnh quan đã đúng đắn mà ai có vi lệnh thì có trừng phạt, thật không ai phàn nàn, vì cái lỗi ấy không phải tại quan và người thừa hành của quan mà lỗi tự dân không tuân. Nhà đương cuộc nên lưu ý.

X

Bắt chó mà tin!

## Bồng trẻ bé lòn qua mình voi để trừ ma quỉ!

Ngày 3-8-35 một con voi của đức Bảo đại mua 1.500$ do mấy chú linh ở trong dẫn ra Huế, có ghé nghỉ lại tại Quảng-ngãi 1 ngày và 2 đêm. Trong khi ấy có nhiều người bồng trẻ con độ 2 tuổi trở xuống, cho thằng Nài 0$30 biểu nó ẵm đứa nhỏ chun dưới bụng voi và để trước miệng voi cho nó hà hơi vào thân đứa nhỏ. Hỏi thì họ nói làm như thế thì đứa nhỏ khỏi bị tật bệnh và khỏi thần con sát bắt (!?).

Người ta cỡi máy lượt sóng, bôn ba lo tranh đua sự sống, còn người mình cứ giữ chặt cái nảo ngu dại, cũng quá ngán!

Viễn Tự

Việc canh phòng ngày 1er Aout tại Bình-Thuận

## Lệnh ít lạc nhiều

Vì đề phòng ngày 1er Aout, ở phủ Hàm-thuận, ngày 25-7, quan có trát số 1010, sức 4 tổng canh phòng cho chẩn đáo, trước và sau ngày 1er Aout có việc gì hay yên lặng cũng chạy giấy lập tức cho quan biết đặng bẩm v. v.

Theo lệ thì trát này có tánh cách bí mật cẩn thận. Vậy mà mấy tổng thừa hành sức lại cho các làng, bắt canh phòng đã đành, lại bắt người nào mà họ cho là tình nghi giam tại làng từ ngày 31-7 đến 2-8-35 mới thả về; bắt vợ con đem cơm tới cho ăn chớ không cho về. Còn người nào đi làm ăn trước, lỡ chưa về kịp thì bắt vợ con làm tờ đem biết...

Vì thế nên mấy ngày đầu tháng Aout, ở vùng ấy không khí rất xao xuyến, mà rút cục chả có việc gì hết.

Đó là lệnh ít lạc nhiều!

Th. Ng.

## Lại lụt tại Thudaumột

Trận lụt tại Biên-hòa, tỉnh có 5.000 mẫu ruộng bị tàn phá và 1930 gia đình bị thiệt hại tại châu thành Biên-hòa; còn tại Tân-uyên có 4.000 mẫu ruộng bị hư hao. Các báo đang hô hào quyên giúp, thì tại Thudaumột cũng bị lụt lớn.

Trận lụt tại tỉnh này, theo «Đuốc nhà Nam» thì 100 nóc nhà bị nước cuốn mất tại làng An-sơn, thuộc tổng Bình-hưng. Có đến 300 người bị nạn không nơi nương dựa.

## SỔ ĐÔNG-PHÁP

### VỀ LẦN THỨ HAI

Số báo vừa rồi, có đăng các số trúng trong kỳ xổ số lần thứ hai vào ngày 22 Janvier 1935, song có sai. Vậy thiệt như sau này:

| | | |
|---|---|---|
| 1 | số trúng | 100.000$ |
| 1 | — | 20.000 |
| 5 | — | 10.000 |
| 10 | — | 2.500 |
| 20 | — | 1.000 |
| 100 | — | 250 |
| 100 | — | 100 |
| 1.000 | — | 50 |
| 10.000 | — | 20 |

CHUYỆN ĐỜI

## Lại hội đền Ngọc-trản

Năm nay cũng như năm nào, vào lối trung tuần tháng 7 ta là cử hành lễ lớn tại Điện Ngọc Trản, tục gọi là Hòn Chén. Năm nay cũng như năm nào người đi cúng, đi nhảy, người đi coi, trên bộ, dưới sông cũng chật ních. Rồi mỗi năm nó tuồng như một cái lệ, nên Lọc nhân tôi mà ở Huế trong cái lúc hội này thì cũng đi hóng mát một tua, thấy điều gì, hay không thấy điều gì cũng đi về viết ít hàng cho độc giả. Viết không phải cốt tả cảnh núi sông đẹp đẽ ở điện Hòn chén, không phải để trổ tài một nhà mỹ thuật phê bình các lối ăn mặc rất phức tạp của các cô đồng bóng.... vì các chuyện ấy mỗi năm nó mỗi như nhau, ta có thể viết sẵn một bài rồi mỗi năm đến nhịp này cho in ra lại là được. Nhưng tôi viết là cốt để cho bạn đọc ở xa lấy đó mà tưởng tượng rằng giữa núi sông đất Huế từ ngọn nước sông Hương lờ đờ chảy, cho đến chòm thông đỉnh Ngự đứng chơi vơi... không có một vật gì thay đổi hết. Một chuyện năm nay họ làm, năm sau, năm sau nữa họ cứ đó mà làm luôn, tựa hồ như họ đã thành ra những bộ máy cứ xoay tròn mà không hề thay đổi...

Tuy nhiên có điều không thay đổi mà cũng có điều thay đổi. Nam triều từ ngày cải cách, mấy cụ Thượng thơ rủ nhau đi về, mấy cụ khác kéo nhau đến thế, nói không thay đổi hóa là anh chỉ nhìn quan mà không nhìn người sao? Quan trường, nhiều cụ lom khom già đã bái mạng mà về, để nhường chỗ cho các cụ thanh niên óc chứa đầy khoa học mới. Như vậy không phải là thay đổi sao? Nói riêng một việc học từ ngày có bộ Giáo dục lại đây trong quan trường ta lại thêm được một thứ quan mới: Quan Đốc-học, quan Giáo thọ, quan Huấn đạo, thứ quan đã bãi bỏ ngày xưa. Như vậy không cho là thay đổi thì sao được. Nhưng thay đổi mà không thay đổi, thành ra mới có chuyện mà nói.

Không nói chi chuyện lớn lao mà trong nước chủ quyền không có thì dân có thay đổi mấy lần nhân vật cuộc diện cũng không thể vì thế mà xê xích, cái đó thì đành rồi. Đến như nói về đa số trong bộ bánh xe chánh trị ở xứ này, lớp cũ qua lớp mới thế, thay đổi thì có thay đổi mà những chuyện lam quyền trong quan trường, những giọng than tiếng khóc trong dân gian, vì quan trường mà có, cứ mỗi ngày mỗi thấy. Xem trong giáo giới ngày nay thay vào các nhân vật toàn trong tân học giới; mà cái lối y phục cũ chỉ làm khum với cái thẻ bài, khúm núm với cái áo rộng xanh trong khi đến ra mắt một vị quan khá lớn, thì có thay đổi gì!

Tôi cảm thấy những chuyện như vậy, nên bữa 11 tháng bảy ta vừa rồi đi lên coi trên điện Hòn-Chén, thấy diễn tuồng múa nhảy lăng xăng, tôi không còn lấy làm lạ nữa, vì cái đời của nhiều người cũng tựa hồ chỉ là một cái đời múa nhảy của các cô đồng; múa nhảy rồi để lại cho đời một cái lịch sử «tuồng» là hết chuyện.

Lạc Lây

## Khổ cảnh dân quê

### Người lại chết nhiều! — ruộng bỏ trắng không cấy được

Dân miền núi Tiên phước (Quảng nam), tối rày đau và chết nhiều, nhứt là ở làng Thanh-bồi, tổng Tiên-giang, như T. D. đã đăng. Gần đây lại chết thêm nữa và số đau càng đông.

Tại xóm Suối (Thanh bồi), ngày 3 tháng 6 ta, Nguyễn Nghiêm chết, kế ngày 13, người con trai ông xã Điệt, rồi người đàn ông (người này có mang đã 4, 5 tháng), thế là nội trong 10 ngày mà 4 mạng! Còn rải rác trong làng nữa.

Ngoài ra, số thì đau liệt, ruộng trong xóm Ô-ô, Ông-bùng không ai làm được, phải bỏ trắng; dù dĩ mới lo thuế xong, nên cảnh túng kiệt kể càng thương tâm!

Cảnh sống của dân quê như thế, ai biết cho chăng? Dân sống

## Cái hại «mù chữ»

Chú X. than phiền:

— Tối hôm qua, nhà tôi bị ăn trộm lấy bộn đồ, sáng ra đi trình với làng, báo lý bảo làm tờ khai mà tôi không biết làm thế nào, phải thuê người ta làm mất tới đồng bạc, mà không biết họ viết gì trong tờ ấy!

Bác T. vừa nói vừa nức:

— Tuần trước tôi đi nộp thuế, vốn liếng có 5 sào ruộng, mà mấy ông làng nói gia nói thăng gì gì, bắt tôi nạp 2$ mới chịu cho biên lai. Bữa nay tôi đem biên lai, cậy người xem thì trong ấy chỉ ghi có 1$20. Thế là họ đã nuốt tươi mất 0$30 của tôi mà nào tôi có biết!

Cô H. thở dài:

— Tôi có thằng con học lỡ dở, nhà nghèo không học được nữa, theo anh em đi làm thuê đường trong, tháng trước đây mới về có chắt lót được 5, 7 đồng để nộp thuế. Lão hương kiểm... cứ đòi theo mượn. Không thể cho mượn được. Hương ta thù vặt, phao vu thế nào mà nay thấy có trát quan bắt giam. Tôi định làm cái đơn kêu mà không biết làm thế nào, còn thuê họ thì tiền đâu mà trả công, nghiệt quá!

Những điều khuất tức, dân gian thường than van như trên mà không tự đạt được, nguyên do là vì cái hại «mù chữ» cái dốt nó làm lụy người biết bao!

Đối với những việc kể trên, có người bảo sao không đăng lên các báo, may có thấu tai quan trên, nhưng nào có biết: đã dốt cái này thì dốt cả cái khác; không làm được đơn từ thì làm sao viết bài đăng báo được?

Bởi vậy nên những chuyện đăng trên các báo, dầu như báo Tiếng dân thường đăng tin trong thôn quê mà mười điều may bày tỏ được đôi ba điều, ngoài ra biết bao chuyện chìm ngầm trong cái vực «dốt» kia.

Gần đây nghe nhiều người hô hào nào học phổ thông, nào văn bình dân, mà không mấy ai lưu ý đến chỗ quan thiết tiếp xúc hằng ngày trên đường sống của dân quê. Thật là một điều khuyết điểm.

Cái học quốc ngữ ngày nay vẫn có dễ dàng hơn học chữ Hán ngày trước nhiều, nói đến môn học phổ thông như dân Âu Mỹ, nào quyền lợi công dân, nào tham dự chánh trị v v., thì hơi cao xa quá, chớ học cho biết viết, biết xem cái biên lai, làm tờ khai cùng chuyện thông thường tiếp xúc hằng ngày như chuyện kể trên, bà con có thể gắng mà tự học được. Mà ai hay hô hào văn bình dân, tưởng nên giúp bà con chỗ cần thiết ấy mà khoan nói việc cao xa đã.

Buổi mai buổi chiều, không có hột gạo bỏ vào nồi, mà nói chuyện tiệc sang của nhà triệu phú, làm cho bọn bình dân kia thêm một mà ngáp dài, có phải vậy không? Các ngài thử nghĩ xem.

Nói thiệt

## Lecat nhảy lầu tự tử

Lecat là người tiên tiến của hội xổ số Tương-Tế Namkỳ, bị tòa Trừng-trị kết án 2 năm tù, 15 ngàn quan tiền phạt và mất quyền công dân 5 năm.

Y chống án lên tòa Phúc án Saigon. Ngày 30/7, tòa Phúc án đem xử, kêu án 2 năm tù, còn mấy tháng tù mà Lecat đã ở thì bỏ hết.

Vừa kêu án xong, lính dẫn Lecat đi ra, thì y thừa cơ chạy ra lan-can lầu phía trước tòa nhảy xuống tự tử, thương tích nặng. Chở vào nhà thương, đến 10 giờ trưa thì chết.

KHO CHUYỆN

Tối 3-8 vừa rồi tại khách-sạn Hương-Bình ở phố Paul Bert (Huế), có 24 người thanh-niên không vợ họp nhau làm một bữa tiệc gọi là «bữa tiệc không vợ» (Le banquet des célibataires).

Trong số đó có mấy ông đi học Tây về, Có lẽ bữa tiệc này là cái mồi cho công chúng biết rằng chủ nghĩa độc thân ở trời Tây đã thiệt hiện tại xứ Cổ-Việt chăng?

«Người gì lại không vợ?», mấy ông già xưa mắng cho chết! Mà mấy ông độc thân cũng phải có chỗ cao thượng thế nào, chớ đừng lợi dụng cái độc thân đó.

Trong mấy ngày 4, 5, 6 ở Huế gió dữ lắm; khuya đêm 6 lại càng gió mạnh như bão, khắc thì tiết mọi năm.

## Vụ dành ruộng thiệt lôi thôi

Chúng tôi là hương lý và dân làng Quảng-hóa-đông, tổng Mỹ-hóa, huyện Đại-lộc (Quảng-nam), xin quí-báo đăng việc ức tình như sau này, mong quan trên thẩm xét:

Nguyên bộ làng chúng tôi có 106 mẫu (lại có huyền bạch sa, thủy phá, sa tắc nữa) phía đông giáp làng Giao thủy, đất ấy trước lở sau bồi lại. Nhơn vì sự bồi lở ấy mới có mấy làng kiện nhau.

Năm Duy-tân thứ 7 và thứ 8 có hội-đồng (quan Phó-sứ, quan Bố-chánh và quan Một Án-điểm) đến lập mốc giới cho bốn làng (Quảng-đông, Quảng-yên, Quảng tây, Quảng-đại), Hiện có biên bản và đồ bản tại Tòa, Tỉnh và Bộ. Các làng đều có một bản lưu chiểu (hoặc nguyên hoặc sao). Từ đó ai nấy đều nhận phần làm ăn yên ổn.

Đến năm Bảo-đại thứ 8, tháng 5, ngày 4, có viên Tham-tá địa chính đến sức làng chúng tôi và làng Giao thủy chỉ giới hạn đặng tiện việc đạc điền. Lúc bấy giờ cây mốc giới hạn của hai làng bị nước lụt trôi mất, nhưng bờ hạn vẫn y như mấy năm đã canh. Nhân đó làng Giao-thủy đem lòng tham lam cắm tiêu lấn vào đất làng chúng tôi. Chúng tôi không chịu. Làng Giao thủy bèn phát đơn kiện. Quan trên đòi làng chúng tôi khai. Lúc ấy quan Bố chánh tỉnh Quảng Nam là quan Đặng-thành-Đôn cứu sức về huyện rằng: «據原前圖本提處 (cứ theo đồ bản trước nghĩ xử»). Lúc ấy quan huyện Đại lộc là Bửu Thiệp cứu xử, bẩm tỉnh rằng: «這款業已有會同究處立木事完,應許民洲依舊認耕,至如該水安行恃控,擬應駁知以息訟端» (việc đất của 2 làng ấy đã có hội đồng trước cứu xử lập mốc giới yên rồi, để cho dân làng nhận cày như cũ, còn làng Giao Thủy kêu kiện trái lẽ thì xin bát khước để dứt mối kiện».

Quan xử rành rành như thế mà cường hào làng Giao thủy không chịu bỏ lòng tham chiếm, dối trên lừa dưới, kéo dài sự kiện cho đến năm nay. Chúng nó lại kiếm cách gian trá mua trộm bản đồ của làng chúng tôi ở tỉnh; tên linh tỉnh tên là Nguyễn Tấn ở làng Quảng Đại là thủ phạm chuyện mở trộm bản đồ ấy đã bị cách rồi.

Khi đã mua trộm được bản đồ ấy, chúng lại kiện, quan trên không xét kỹ đến chỗ quỉ quyệt của chúng để soi thấu chỗ khổ ức của làng chúng tôi.

Đến ngày mồng 1 tháng 4 năm nay, quan tỉnh phái hội đồng về ép làng chúng tôi phải nhượng cho làng Giao Thủy hơn ba mẫu, ép ký thuận ưng đặng lập mốc giới. Làng chúng tôi có làm tờ trình với hội đồng xin hoãn sự lập mốc giới v. v., kêu nài xin quát đạc. Hội đồng bác đơn và đánh tai lý trưởng, lý trưởng nhào xuống lỗ mốc, hội đồng giải tán. Cách đó ít hôm thì quan phái tỉnh về bắt hương lý và dân đinh làng chúng tôi, lấy cớ rằng trở triệt quan phái, không tuân lịnh trên.

Lý trưởng làng chúng tôi bèn ra Bộ kêu nài. Còn bọn dân đinh ở nhà chả biết việc gì, thấy lính đến bắt thì bỏ nhà bỏ cửa, bỏ cả công việc làm ăn chạy trốn cả. Duy có tên Nguyễn Thự và Phan Oanh trốn không kịp, bị bắt về tỉnh giam. Từ khi tha về, ba tên đều bị đau cả, nay Nguyễn Thự và Võ Thụy đã khá, còn Phan Oanh thì bịnh tình trầm trọng, chưa biết chết ngày nào.

Từ hôm mồng 2 tháng 4 đến mồng 3 tháng 5 nay, làng chúng tôi kêu nài cũng đã nhiều, Tòa Khâm và Bộ đã có tư về quát đạc.

Làng chúng tôi chỉ kêu nài một việc quát đạc cho rõ sự ngay gian, và biết bên nào thừa thiếu. Vậy mà chưa mong ơn quan trên quát đạc, lại cứ buộc làng chúng tôi nhượng 3 mẫu đất cho Giao Thủy, ức tình biết bao!

L. T. S. — *Việc ruộng đất quan hệ với sanh mạng nhân dân, thường xảy ra những chuyện tranh dành kéo dài năm tháng, nát làng tan xóm, chánh phủ đã hiểu thừa. Theo lời kêu trên, dân làng Quảng hóa chỉ xin quát đạc, chớ không có điều gì quá đáng. Như quát đạc ra thì bên nào thừa thiếu có bằng chứng, tất là dứt được mối kiện mà phần được thỏa lòng. Tưởng quan trên không nên ép dân về chuyện có quan hệ đến sanh mạng của họ.*

THẾ GIỚI THỜI ĐÀM

## Chung quanh cuộc A-Y

Cuộc A Ý xung đột, Ý đã điều binh sang Đông phi gần 20 vạn ra oai dọa nạt, mà A cũng cương ngạnh không chịu khuất phục. Người ta nói hiện nay quân Ý bệnh nhiều, lại chờ qua mùa mưa, nên còn dương hoãn, chớ thế nào cũng giải quyết không yên được.

Sự rắc rối chủ động tại Ý, mà Ý sở dĩ cố thi thủ đoạn xâm A là có mấy cớ mà nhà quan sát nọ đã nói rõ:

1) Vai tuồng trong cuộc Âu chiến, Ý được một mặt, khó nhọc cũng nhiều, địa vị quốc tế của Ý cũng trọng yếu mà sau cuộc chiến thắng, các nước chia đất thực dân của Đức, Ý chả được một mảnh nào. Ý bất bình ngầm, nay nhân cuộc diện Âu châu có lợi cho Ý nên Ý thừa nhịp mở đất thực dân ra miền Đông phi.

2) Chủ nghĩa pháp tây tư cốt phát dương quốc oai ra ngoài. Mussolini cầm chánh quyền đã trên 10 năm, muốn vững oai vọng bề trong, và phát dương vinh dự bề ngoài, cần phải có một trận diễn võ.

3) Trước đó năm bị thua quân A một trận, người Ý nhận làm đều nhục trên lịch sử, cần có một trận rửa nhục.

4) Mussolini là người hoạt động, có tinh thần phấn đấu, cần có chỗ thực nghiệm, đối A dụng binh, chính là trường thực nghiệm để hoán khởi lòng tấn thủ của dân Ý.

5) Dưới chánh trị pháp tây tư, số thất nghiệp mỗi tăng, nhờ có cuộc chiến tranh Đông phi mới giải quyết được.

Vì những cớ trên, Ý nuôi chứa kế hoạch xâm A đã lâu, sở dĩ chần chờ là vì mặt Anh-Pháp: Anh có quyền lợi ở tây nam biên A, nếu Pháp mà nhứt trí với Anh thì Ý cũng khó tính. Nhân cái nhịp Anh, Đức hải quân hiệp định riêng, Pháp có ý bất bình, lại có cuộc Pháp-Ý hiệp định, Pháp đã xiêu về phe Ý. Nhân thời cơ tiện lợi ấy, Ý mới khởi lên chụp lấy mà gây chuyện với A.

Cuộc A-Ý là thế. Ngọn lửa ấy có bùng ra chăng? Cái màn kia hệ trọng thế nào Anh-Pháp cũng là tay quan trọng.

KHÁNH QUÂN

## Việc Thế-giới

### TRUNG-HOA

Lại có lụt lớn: ở Sơn đông có 5 triệu người đến trú ngụ. Trong 71 hạt Hồ bắc hết 41 hạt bị ngập. Số thiệt hại tính cũng trên 200 triệu đô la. (27-7).

Lại có lụt nữa ở miền Liangshan, phía đông Hồ bắc, đã vớt được 100 thây chết. (28-7).

Hội đồng cứu tế dân bị lụt tuyên bố rằng số thiệt hại tính đến 500 triệu đô la Tàu, và hiện có 10 triệu người đương chờ cứu giúp. (29-7).

1500 cái hòm đựng thây chết sắp hàng trên bờ sông Dương tử, còn đến mấy trăm thây chết nữa chưa có hòm vô (30-7).

Totsukamatsuoka, Tổng lý mới sở Hỏa xa Nam Mãn tuyên bố rằng vì thái độ của Nga xô viết và tình hình Trung hoa, Nhật sẽn phải làm nhiều việc ở Hoa bắc nữa. (5-8).

### MÃN CHÂU

Ở Triều tiên và Mãn châu, trời mưa to, nước dâng lên cao: mùa màng hư sạch, xe hỏa Nam Mãn phải đình chạy. 20 cái cầu trên sông Yalu bị trôi.

### NHẬT

Theo Thông tấn «Rengo», thì Nội các Nhật sắp sửa chuẩn y việc bỏ lãnh sự tài phán trị ngoại pháp quyền ở Mãn châu, bắt đầu từ tháng 8 (31 juillet).

Theo thông tấn «Rengo» thì ngân sách chiến tranh năm 1936-1937 đến 454 triệu viên, chưa kể số chi tiêu về việc binh ở Mãn châu, tính đến 156 triệu. Tính cả thì ngân sách chiến tranh sang năm độ 610 triệu viên, nhiều hơn năm nay 118 triệu (4-8).

### PHÁP

Công đoàn của chức viên hỏa xa có tổ chức cuộc mít tin phản đối các lệnh luật Laval. 25 người đến dự tình phỏng chừng 2 vạn. (27-8).

Chức viên các công sở khác cũng có tổ chức một cuộc mít tin, mục đích cũng thế; số người dự tính có 15 vạn. (31-7).

Ba đảng Cộng-hòa Xã hội, Xã hội Pháp và Xã hội mới định hòa làm một, nếu các

(Xem tiếp trang 2, cột 5)

https://tieulun.hopto.org

# Có mâu-thuẫn mới thiệt là không mâu-thuẫn

Những lý luận của thánh hiền đời xưa, với các nhà triết học đời nay, chúng ta dòm sơ qua thời thường có mâu thuẫn với nhau, nhưng nếu lấy cặp mắt cho xa, bộ óc cho sâu, mà xem xét cho tới nơi tới chốn, thời những câu mâu thuẫn với nhau, mới thiệt là không mâu thuẫn. Xin lược cử một vài câu ở trong lời Khổng Mạnh, để chứng minh câu nói trên kia là thật đúng :

Sách Luận-ngữ chép lời đức Khổng có câu : « Ngôn tất tin, hành tất quả » (言必信行必果), nghĩa là : «Nói một lời gì, tất phải tin thật ; làm một việc gì, tất phải quả quyết ». Câu nói ấy cho hạng người bậc thứ ba trong đám sĩ. Nhưng sách Mạnh-tử chép lời thầy Mạnh, thời lại có câu rằng : «Ngôn bất tất tin, hành bất tất quả » (言不必信, 行不必果), nghĩa là : «Nói chẳng cần phải nhứt định tin thật ; làm chẳng cần phải nhất định quả quyết ». Đem câu nói ấy mà so với câu « tất tin, tất quả », của đức Khổng-tử, chẳng mâu thuẫn lắm hay sao ? Xưa nay theo học đức Khổng, không ai bằng thầy Mạnh, mà sùng bái đức Khổng cũng không ai bằng thầy Mạnh ; thầy đã thường có câu : « Nải sở nguyện tắc học Khổng-tử » (乃所願則學孔子), là chỉ nguyện của thầy chỉ cốt học đức Khổng-tử, dẫu các bậc.... thánh chi thanh, thánh chi hòa, thánh chi nhậm, như Bá-di, Liễu-hạ-Huệ, Y-Doản, thầy t-ấy không chịu học, chỉ học đức Khổng-Tử mà thôi, mà cớ sao câu nói : «Ngôn bất tất tin, hành bất tất quả, thời rõ ràng mâu thuẫn với lời đức Khổng (言必信行必果) chẳng đáng quái lạ lắm hay sao ?

Tuy nhiên, cái sự mâu thuẫn đó, chẳng qua ở trên mặt chữ, hoặc chỉ cắt xéo lấy một hai câu, thời vẫn có mâu thuẫn thiệt, nếu nghiên cứu cho đến tinh ý của hai ngài, và xem cho thấu triệt cả mạch sách, thời cái mâu thuẫn đó, chính thiệt là bất mâu thuẫn.

Đức Khổng vẫn nói : « Ngôn tất tin, hành tất quả », nhưng tiếp theo câu ấy, liền có câu : « kinh kinh nhiên tiểu nhân tai», Chữ tiểu nhân đây, không phải phản đối với chữ quân tử, tiểu nhân chỉ là những hạng người thấp hèn dung thường ; hạng người ấy, tri thức chưa có gì là cao, học vấn chưa có gì là sâu, óc cân lường đạo lý chưa có gì là đúng, thời tất phải ngôn cho tin, hành cho quả, chính là nền tảng làm người của họ ; nếu họ mà lại ngôn bất tin, hành bất quả, thời còn có gì là nhân cách nữa đâu. Vậy nên đức Khổng phải dạy cho ngôn tất tin, hành tất quả.

Đến như câu nói thầy Mạnh, thời ngôn tin, hành quả, thầy gạt ngang bằng hai chữ «bất tất», nhưng ở trên câu nói ấy, thầy đã trùm lấy ba chữ «đại nhân giả». Đại nhân ở đây, há phải nói những hạng có quyền vị to lớn đâu, đại nhân chỉ là bậc người có tài năng đạo đức lớn ; bậc người ấy trí thức cực kỳ cao, học vấn cực kỳ sâu, óc cân lường đạo lý cực kỳ đầy đủ, nên ở dưới câu ấy, liền tiếp lấy câu : «duy nghĩa sở tại», nghĩa là : « chỉ cân lường bằng nghĩa, nghĩa ở chỗ nào, thì nói như vậy, làm như vậy, không cần kể tin, quả làm gì ; bởi vì bậc người đã là đại nhân, thời trí khôn tinh nghĩa đã chứa sẵn ở trong óc, phương pháp chế nghĩa lại có sẵn ở trên tay, một tiếng nói, một việc làm, tất thảy đúng với nghĩa, há phải như hạng người tiểu nhân mà đức Khổng đã nói trên.

Đức Khổng vì hạng người tiểu nhân mà khuyên rằng : «ngôn tất tin, hành tất quả» ; thầy Mạnh nói về những bậc đại nhân, mà nói rằng : « ngôn bất tất tin, hành bất tất quả», tuy trên mặt chữ là mâu thuẫn với nhau, mà xét đến tinh ý, thời thiệt là bất mâu thuẫn.

Chúng ta nhân hai câu nói đó, mà suy rộng ra cho đến sự lý ở trong thiên hạ, nhất thiết những học thuyết gì rất cao thâm, những công việc gì rất đúng với nghĩa, tất thảy trước có hai phương diện mâu thuẫn với nhau, mà kết quả mới thành ra một đạo lý rất hay, tức như : *Tự do với chế tài, trật tự với bình đẳng, độc lập với hợp quần*, cứ theo trên mặt danh từ rất là mâu thuẫn, mà xét cho đến chân lý, thời vẫn tương thành nhau mà không bao giờ mâu thuẫn.

Tự-do vẫn *trái* với chế tài, Trời sinh ra người, đã phú-dự cho mỗi người mỗi cái quyền tự-do, nhưng mình muốn giữ cái quyền tự-do của mình, tất phải tôn trọng cái quyền tự do của người, vì mình tôn trọng quyền tự-do của người, vậy sau người mới tôn trọng quyền tự-do của mình ; người người ai nấy cũng tôn trọng quyền tự-do cho nhau, nên không dám xâm phạm quyền tự-do của ai ; đã không dám xâm phạm quyền tự-do của ai, tất nhiên mình trước phải tự chế tài lấy mình : thịt của người khác, chẳng bao giờ làm đồ ăn cho mình, sở-hữu-quyền nguyên là của người khác, chẳng bao giờ tóm vào trong tay mình ; ai cũng tự chế tài lấy mình, thời chắc loài người trong thế-giới, còn ai là chẳng tự-do.

Bởi vì ở trong tự-do vẫn có phạm-vi, có giới hạn, chim tự-do ở núi, cá tự-do ở sông, chẳng bao giờ cá cướp núi của chim, chim cướp sông của cá, mà muốn sao thời sao, bảo thế là chân chính tự-do được. Tự-do, vật như thế, người cũng vậy. Vậy nên toàn loài người muốn được tự-do. Tất trước phải toàn loài người ai nấy cũng tự chế-tài ; trước có chế-tài từ cá nhân, vậy sau mới tự-do khắp cả loài người ; chế-tài là tạo-nhân của tự-do, mà tự-do chính là kết quả của chế-tài.

Nếu trái lại, chỉ nhận làm một phía tự-do, mà quên bẵng cái lý phải chế-tài : vợ con của người ta cứ tự-do dòm ngó, quyền lợi của người ta cứ tự-do can thiệp, thổ-địa nhân-dân của người ta cứ tự-do xâm chiếm, anh Giáp tự-do như

(Xem tiếp trang 3 cột 3)

Cùng bạn đồng nghiệp báo Trung Hòa

## Chuyện bếp chung

Tiếng-dân số 807 ra ngày 3 7 tôi có bài « Cảm tưởng đối với hội Cứu-tế thất-nghiệp », bài ấy nhận chuyện « phát cơm, lãnh cơm » trong hội kia mà nói đến cái bếp chung. Bếp chung đây chỉ ở trong phạm vi « bếp nấu và bữa ăn » là nói chuyện thiệt, nên trong bài đã có nói rõ cái « ăn » choáng hết bao nhiêu công việc của người đời, và các người trong xã hội bàn vấn chung công lập ra những cơ quan gánh phần lo chung cho cả mọi người v v ; sự chung nầy chỉ nói chuyện về một việc nấu bếp, cũng như mấy trại lãnh ăn cho-hết ».

Chúng ta thường thấy trong nhà quê ta, một xóm 10 nhà, nhà nào cũng cày, cũng cấy, cũng gặt như nhau, mà buổi mai mỗi nhà cũng giậy nấu ăn rồi mới ra ruộng thì đã nửa buổi, làm chưa được 1 giờ đồng hồ, đã trở về lo nấu bữa trưa. Nấu ăn xong bữa trưa, ra làm, rồi lại quay lại về nấu tối. Trong mười nhà ấy, dầu cho mỗi nhà một người nấu ăn, đã mất đến 10 người rồi, như có bếp chung thì 10 nhà chỉ 2 người nấu, có khỏe hơn mà dư công để làm việc khác không.

Vậy mà ông D B. bên Trung-hòa lại đem nhập với phạm điếm Saigon cùng chế độ Nga Sô-viết,

Có lẽ ông D. B. thấy rõ chuyện bên Nga Sô Viết và chuyện ăn cơm ngày trong Saigon mà không thấy cái phiền trong những nhà làm nông ta chăng ?

Còn nói nấu riêng mới được ăn món ngon là nhà sang kia, chớ về nhà quê ta, thì 10 nhà như nhau, cứ cơm, mắm, rau .. mà kéo đời, chớ có gì lạ đâu.

Bài nầy, ông D B. hiểu lầm, nên tôi nói lại cho rõ.

Hải-Âu

## ĐÍNH CHÍNH

Số báo 818 ra ngày 10 8-35, nơi trương ba, cột thứ ba, giòng thứ 8, câu : liên binh nước Tàu (1898 – 1900) mà để lộn là 1818.

Cột thứ 4, giòng thứ 48, câu : 現安南人.... mà để lộn chữ 人 ra chữ 欲. Vậy xin chính đính lại.

## Độ nầy ở Huế kẻ trộm nhiều quá !

Đêm 1er Aout 1935, hồi 12 giờ khuya, kẻ trộm vào nhà dưới của ông Phan Tiến, làm tòa sứ Thừa-thiên, số nhà 29 đường Ngự-viên (Đệ ngũ phường) lấy gạo, chén dĩa hiểu và áo quần của người ở (tên Mai).

Qua đêm 2 Aout, hồi 2 giờ khuya, kẻ trộm vào nhà cô Qui (hát đàn), gần nhà bà Châu Nhứt (Đệ ngũ phường), quơ áo quần và ba rương ; may người nhà thức giậy la lên, nó chạy thoát, bỏ lại ôm áo quần. Bữa đó, thiên hạ đến rất đông, và sau rốt mới thấy 3 người lính cảnh sát đi tuần lối cầu Thanh long, đi xe đạp qua hỏi sơ rồi đi.

Ngày 6 Aout, tại Vỹ giạ. nhà Ô. Tôn-thất-Cán, kháng-hộ, và người em là Ô. Tôn-thất-Thứ, làm Phán sự 2è bureau tòa Khâm, bị kẻ trộm vào lấy áo quần, mở rương lấy đồ nữ trang và tiền bạc trị giá hơn 500$00. Hiện có đơn trình nơi Thừa phủ.

Hôm 7-8, khi trong nhà còn thức nói chuyện, độ 12 giờ đêm, nhà ông Hoàng-phương-Thảo, làm việc ở tòa Thừa-thiên, nhà ở Vỹ-giạ (gần chợ Mới), bị kẻ trộm vào đào lỗ ngạch to, nơi sau nhà. May bà thân thầy thấy la lên, kẻ trộm bỏ đi.

Đêm 9 Aout, M. Lê-văn-Lộc, làm việc sở Kiểm-lâm, nhà ở số 31, đường Ngự-viên, Đệ ngũ phường,. khi độ 1 giờ sáng, kẻ trộm lên vô nhà dưới lấy cái xe đạp của người bà con (Đội Tấn) gởi đó, rồi lấy áo quần mặc vô, đội nón của đứa kéo xe, rồi đông mất.

Nhà đương cuộc nên trừ cái nạn trộm nầy kẻo nhân dân than oán lắm.

N. V.

## Tiếng chuông thứ hai

(*Chuyện « Lại dọa người lấy tiền »*)

Về chuyện giả quan dọa người lấy tiền đăng Tiếng-dân số 811 ra ngày 17-7. Nay được thơ L. x. Cai tực Soa, gởi lại nói năm trên lúc lộn xộn y có bị can, có chịu giúp việc cho quan Phủ Sơn-tịnh trong một thời gian để chuộc tội, đều ấy không chối. Còn chuyện « giả quan nói tiếng Huế » thì y làm đường xe lửa cần dùng coolie, một bữa tối cùng mấy người anh em đến nhà Nguyễn Ngự kêu làm đất, có giả nói tiếng mấy thầy cai lạ kêu Ngự ; Lê Cây cũng ở gần đó mà y không vào. Mấy tên ấy là bọn « cố công độ khẩu », không có lẽ kiếm xa họ đặng... Có lẽ vì thế mà người ta thêu dệt ra chăng... cớ không có chuyện dọa người lấy tiền».

T. D.

## Tin làng báo

Bản báo được tin báo « *Khuyến học* » do ông Nguyễn xuân Thái làm chủ nhiệm, ra mỗi tháng 2 kỳ, đến 1er Septembre sẽ xuất bản ở Hanoi.

Tòa báo ở số 39, rue du Lac. Giá báo mỗi năm 1$, 6 tháng 0$60.

Vậy bản báo có lời giới thiệu cùng độc giả.

T. D.


**Phú-Xuân Học-Hiệu**

41-43 45, Đường Gia-hội, HUẾ – Hiệu trưởng : CAO-VĂN-CHIỂU

*Trường Tư-thục lớn nhất ở Trung kỳ. Lập từ năm 1931.*

*Thưởng thọ Long-bội-tinh – Ngày nhập học : 1er Septembre 1935*

Ban Tiểu-học (Từ lớp Năm đến lớp Nhất)

Ban Cao-đẳng Tiểu-học Từ Nhứt-niên đến Tứ-niên Cụ-thể).

**Những điều lợi ích cho các Học-sinh của Bổn-trường**

1) Những Giáo-sư ... có bằng cấp rất cao và rất tận tâm, toàn là những tay chuyên-môn trong giáo-giới, đã có lịch-duyệt nhiều trong mấy năm nay, nên rất thạo luyện và cách giáo khoa rất hoàn bị.

2) Trường lập đã lâu, nên đã có cơ sở rất vững bền. Học-sinh sẽ được đến nơi đến chốn chắc chắn, khỏi phải gián đoạn nửa chừng. Nhờ sự kinh-nghiệm đã bốn năm, nên bây giờ cách tổ chức rất hoàn toàn, không kém gì các trường tư lớn nhất ở Hanoi và Saigon.

3) Học trò rất mau tấn tới và năm nào trong các kỳ thi hạch, số học sinh trúng tuyển cũng rất đông. :

Thi bằng Tiểu-lượng : 1932 : đậu 7 trò ; 1933 18 trò ; 1934 : 16 trò ; 1935 : 27 trò.

Tiểu học (Primaire) : ... trò ; ... trò ; ... trò ; ... trò.

Thành-chung (Diplôme) : năm nay (1935) đi 21, đậu 6 (1 người hỏng oral).

(Tên những người đậu, có yết tại trường).

4) Tiền học phí và ký túc rất hạ.

5) Khỏi phải mua sách học đắt tiền, trường sẽ phát không những bài đã in sẵn.

6) Có một phòng thí nghiệm để dạy khoa học (gần 100 cái máy và hơn 100 đồ Hóa-vật dùng làm thí nghiệm), không kể những địa cầu, địa đồ và những bản cách trí.

7) Vì những bài tập đọc, dạy bằng Máy nói và những dĩa hát đọc những bài trứ danh của những văn sĩ Âu-tây.

8) Có dạy thêm tiếng Anh và Solfège cho những người đi thi B. E. Có ông Đốc Nhà-thương đến khám và cho thuốc không cho những trò bị bịnh.

9) Thỉnh thoảng có tổ chức những cuộc Diễn-thuyết và những cuộc Du ngoạn rất bổ ích

10) Học trò về thăm nhà, đi xe hỏa và xe điện, được trả nửa tiền.

N B Nhà trường đã sửa sang lại rất chỉnh đốn. Sau kỳ nhập học, sẽ có một cuộc phát phần thưởng rất long trọng ; có những phần thưởng của Hoàng-Đế, của Quan Khâm Sứ Trung-kỳ của các Cụ Thượng ; của Cụ Viện-Trưởng Trung kỳ và của các Quan Tây. Nay tặng cho học sinh Bổn-Trường.



**Ngày 10 JUILLET 1935**

Tại 57 RUE PAUL-BERT HUẾ

Đã khánh-thành Phân-cuộc

của

**VÕ-ĐÌNH-DẦN**

**ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG**

Tiệm chánh tại Chợ-lớn NAM-KỲ

15 năm danh tiếng khắp Đông-Pháp

DỊP MAY HIẾM CÓ!!!

Bán chiến hàng trong một tháng. Các quý khách mua thuốc từ 1$00 sẽ tặng 1 hộp thuốc ĐẠI BỔ CỬU LONG HOÀN 2 VIÊN, đáng giá 1$10 và quyển CATALOGUE rất đẹp.

Các thứ thuốc cao, đơn, hoàn, tán, của VÕ-ĐÌNH-DẦN đã nổi danh tiếng nhứt ở Đông-Dương, bào chế theo lối mới, bằng những sản vật nước nhà.

PHÂN CUỘC *Tourane ở phố* Verdun



**CỨ VIỆC**

Dùng thứ dầu nầy,

Dùng thứ dầu nọ,

Thử cho đủ các thứ dầu

Rồi bà con cũng

chỉ tin dùng một thứ dầu KHUYNH-DIỆP thôi.

Vì khi nào cũng chỉ có dầu KHUYNH-DIỆP là đáng cho bà con tin dùng hơn hết.

*Chớ lầm các thứ dầu tên khác mà chai ve bề ngoài hoặc chữ dán ở trong tương tợ như dầu KHUYNH-DIỆP.– Khi sai người nhà đi mua dầu, dặn lấy cho đúng dầu KHUYNH-DIỆP, vì có nhiều hiệu khác mượn tiếng KHUYNH-DIỆP mà bán dầu họ cho chạy.*



**THUỐC SÂU ĂN RĂNG**

Hiệu THÔNG-HOẠT Quảng-Trị

*Giá 0$14*

Rất thần hiệu



MỚI RA

**Brillantine Vạn-Hoà**

LỌ NHỎ

Bán lẻ 0$10

Rất tốt ! Rất rẻ !

*Mùa viêm nhiệt nầy nhà nào có trẻ con nên trữ sẵn một hộp*

***Phấn trẻ con***

VẠN-HÒA

Trị rôm, sảy, hăm lở rất thần hiệu

*Vạn-Hoà*

*87, Rue Paul-Bert – HUẾ*



**SIROP PULMO**

TRỊ CÁC CHỨNG HO — RẤT THẦN HIỆU

Một chai: 0$50

Nhà Thuốc PHẠM-DOÃN-ĐIỀM Tourane



HAI THỨ THUỐC GIA-TRUYỀN HIỆU-NGHIỆM LẠ THƯỜNG !!

**KIỆN-NHI**

Thuốc bổ trẻ con : Chuyên trị các trẻ bị chứng cam môn lâu ngày không lớn, kém ăn, bụng to, chân nhẳng, da bủng, tóc sưa, có gân xanh ở bụng và mặt. Dùng thuốc nầy độ ba chai lập tức da thịt thảy đổi khác thường, tiêu diệt các bệnh, ăn chơi chóng nhớn. Đã thí nghiệm cho nhiều trẻ được kết quả hoàn toàn.

Chứng thư : Tôi có mua 1 chai thuốc *Tam-Tiên Kiện-Nhi* tại hiệu Sinh-Huy Dược-Điếm cho con tôi dùng, thấy sự kiến hiệu lạ lùng, mới dùng hết 1 chai giá 1$20 mà con bé tôi đã cân nặng thêm được 1 kilo, và bây giờ nó thực khoẻ mạnh, nên tôi thành thực giới thiệu để bà con biết, mà mua cho trẻ dùng. NGUYỄN-VĂN-VỸ, Poste – Vinh

*Mỗi chai 1$20*

***Kiện-Tinh Bổ-Thận***

Các bạn thanh niên từ 15 đến 40 tuổi hay bị chứng Mộng tinh, Di-tinh, Hoạt tinh, bởi tâm thận bất giao, tinh khí bất cố, nguyên nhân vì lao tâm lao lực, tửu sắc quá độ, dâm dục không chừng. Khi mới phát bịnh, trong mình mỏi mệt, ăn kém, ngủ ít, đi đứng bần thần, mắt mày xây xẩm, đêm nằm hay thao thức, suy nghĩ liên miên, khi mới thiu thiu chợp ngủ thì giật mình như sắp ngã. Mà ngủ thì lại thấy nhiều điều kỳ quái, chiêm bao mộng mị. Khi ngủ giậy đầu choáng, mỏi khô, hay đánh trống ngực, Bệnh như thế chỉ dùng độ 3, 4 ve là khỏi hẳn. Nhất là người bị bệnh lậu, giang mai sau khi khỏi, dùng thuốc nầy rất tốt, vì chất thuốc làm cho sinh tinh, cố khí, bổ thận, giúp đường tiểu tiện thông và trong. Mỗi ve 1$00 – Nửa tá 5$00

*Hỏi Đại-lý do nơi :* SINH-HUY DƯỢC-ĐIẾM. 69, phố la Ga – VINH

ĐẠI LÝ : *Hanoi – Haiphong Nai Linh – Huế : Vạn-hòa – Vientiane Phan-thị-tộc – Bồ-lương Nguyễn canh-Chỉnh*



CHUYÊN TRỊ :

Đàn ông liệt dương. Đàn bà bạch đái. Ở cữ dậy dùng bổ huyết. Đau cúm, sốt rét, dùng mau lại sức.

Người thường dùng ăn ngon ngủ nhiều.

Một chai 0$80

**ĐẠI BỔ NGUYÊN**

HIỆU CHỮ THỌ

Bổ huyết và bồi bổ nguyên khí

CÓ BÁN TẠI :

Các nhà Đại-Lý Thuốc chữ THỌ. Dầu chữ THỌ, Dầu TỨ QUÍ

NHÀ THUỐC VĨNH-THỌ

TOURANE

Sữa
NESTLÉ
hiệu CON CHIM
SỨC KHOẺ CỦA TRẺ CON
NHIỀU CHẤT BỔ

**Bao thầu cho Chính-phủ Pháp**

*Độc quyền bán* cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh các nhà thương binh và các trường học (Lycées) ở **Khắp Đông-Dương**



## Đau dạ dày, đau phòng tích, đau bụng kinh niên

CHỮA KHÁC NHAU

Đau từ giữa ngực, lại chói qua sau vai, rồi đau lần xuống ngang thắt lưng; ợ hơi lên cổ, có khi ợ cả ra nước chua; có khi đau quá nôn cả đồ ăn ra nữa, hễ ợ hơi hay đánh trung tiện thì đỡ; đau như thế gọi là ĐAU DẠ DÀY (đau bao tử).

Đau bụng trên hay bụng dưới, cơn đau dữ dội; đau độ nửa hay một ngày thì đỡ, cách mấy ngày hay một tháng đau một lần; đau như thế gọi là ĐAU BỤNG KINH NIÊN.

Đau chói chỗ bụng dưới, có khi tức suốt xuống hạ nang, một đôi khi ợ hơi lên cổ, ngày đau ngày không, ngày muốn ăn, ngày không muốn ăn, lơ lửng thất thường, sắc mặt vàng nhạt bủng beo, da bụng dày bì bịch; đau như thế là ĐAU BỤNG PHÒNG-TÍCH.

Ai mắc phải, hãy viết thư kể chứng bệnh thật rõ gửi cho bản hiệu sẽ gởi thuốc bằng cách lĩnh hóa giao ngân. 0$25 1 lọ, 2$40 1 tá, 1$20 nửa tá.

Gần đây, quân bất lương làm giả mạo, và học mót lời lẽ trong quảng cáo bản hiệu, đăng bán lừa người. Nếu ai đã mua lầm đừng khổng công hiệu gì. Hãy mua thuốc ĐAU DẠ DÀY ĐIỀU NGUYÊN dùng thử sẽ biết hay dở.

*Thư từ và mandat đề:* NGUYỄN-NGỌC-AM

Chủ hiệu: ĐIỀU NGUYÊN ĐẠI-DƯỢC PHÒNG

125 hàng Bông (cửa quyền) HANOI

*Tổng đại lý: NAM-ĐỊNH, Maison Việt-Long 58 rue Champeaux trên trường học Mã Cát. Maison Đức-Thắng 148-150 Albert 1er Dakao. SAIGON. Vân-Hòa 67 rue Paul-Bert HUẾ. Nanam march. DALAT. Minh-Nguyệt rue Gia Long PHAN-THIẾT. HAIPHONG: Mai-Linh 62, Cần-Đước. HẢI-DƯƠNG, phố Nam-sách, chợ huyện: Nghĩa Hòa Đường. Hương-giang 11 Rue Paul-Bert HUẾ. Mme Phan-thị-Lộc, Rue Taljorin — VIENTIANE.*


*VĂN NỮ - GIỚI*

# Tinh thần tôi yêu hay là thanh-niên trong xã-hội xấu

*(Tiếp theo số 817 và hết)*

Bạn tôi, người quen biết tôi lần lần thêm, bạn gái đã nhiều, bạn trai cũng chả ít. Trong đám ấy có một anh... phô diễn ái tình tỏ ý yêu cầu tôi dung nạp. Nhưng bị tôi cười, bị tôi khinh bỉ, bị tôi lật cái mặt trái ra. Lần nầy là lần đầu tôi bị lợi dụng ngọn đưa tình, song tôi vẫn tự nhiên, cho đó là tâm lý chung của một số bạn si tình!

Cùng với ngày tháng, con ma tình ở đâu lần lượt kéo đến. Trong đấy tôi thấy những cái tình tầm thường, có xen lẫn tình cao thượng (cái cao thượng họ lừa tôi mà tôi không biết) xét xem tình ấy, có thể kết liền bằng cái đời hạnh phúc chung.... Tuy nhiên, tôi vẫn từ chối chỉ vì tôi sợ con ma tình nó trở ngại chí hướng tôi.

Nhưng khốn thay! giọng đờn tiếng quyên nghe êm tai làm sao; làm cho tôi không thể giữ được tinh thần tự chủ, lần lần tôi xiêu!... tâm hồn ngơ ngẩn, trí não cũng bắt đầu say mê! Thế là tôi đã bắt đầu gieo mình vào cái vực tình mà người đời gọi là cao thượng. Tôi định tâm giữ khi nào cũng cao thượng luôn.

Nhưng không bao lâu rồi cái cao thượng ấy cũng trở lại đề hèn như ai! Cũng dựa vế kề vai trong lúc dạo chơi, hẹn biển thề non trong lúc vắng người, bấy giờ tình cao thượng buông xuôi theo thú tình!

Một hồi say đắm, rồi tự nhiên tôi giật mình giác ngộ, tự biết tội lầm lạc, đâu là lỗi ở tôi, mà chính gốc là vì cái mảnh lực của miệng người học thức. Bấy giờ tôi mới xem người tình tôi là người thù.

Giác ngộ một thời gian, kêu gọi chưa về cái thân cũ, thì tai đã nghe réo rắt giọng đờn tiếng quyên khác. Giọng đờn tiếng quyên nầy lại thâm trầm thánh thót làm sao! Tôi lại sa vào bể tình lần thứ hai, thứ ba!! Lần nầy tôi bị cưu mang một khối tình, tôi liền uống thuốc phá đi, chẳng còn biết nhân đạo là gì nữa, miễn che đậy cho rồi cái xấu xa!

Không nói anh em chị em chán biết thời kỳ ấy là thời kỳ tôi hăng hái làm những việc mà trước kia tôi công kích, công kích một cách kịch liệt!

Đấy, con người tôi từ mấy năm về trước là thế. Xin giới thiệu luôn con người tôi hiện nay, là một người đang tụng kinh sám hối, chửa tội bỏ lầm, trông theo đường chân chánh sau nầy mà chưa biết còn có cái hầm nào chực kéo mình nữa không? Tuy nhiên, tôi không thể quên niềm ký vãng, nó đã ghi trong ký ức tôi một vết rất sâu mà nhắc lại càng ôm mối hận dày! Tôi xin thú thiệt cùng chị em, tôi đối với thanh niên, sự ân hận hẳn như hết thảy.

Người thế ấy hóa nông nỗi nầy, thử hỏi tinh thần tôi yếu chăng? lẽ nhất định. Thanh niên của xã hội xấu chăng? tôi xin nhường cho xã hội thanh niên tự phán lấy.

Tôi còn lo một nỗi sự giác ngộ tôi hẳn ngày nay, nhưng biết đâu ngày mai tôi lại sa sẩy. Vì tinh thần tôi yếu, mà ngôn ngữ của thanh niên giỏi. Thế thì biết làm sao bỏ chỗ yếu ớt ấy?

Chỉ mong thanh niên họ tự tỉnh.

T. T.

## Sách tặng

«Đoạn Tuyệt», một cuốn xã hội tiểu thuyết của Tự lực văn đoàn, 80 đường Quan thánh — Hanoi, mới xuất bản, vừa rồi có gởi tặng bản báo một quyển. Sách dày trên 200 trang, in đẹp, giá bán 0$75.

« Điện Hòn - Chén », nhà sách Alpi ở Huế xuất bản.

Vậy bản báo có lời cám ơn và giới thiệu cùng độc giả.

T. D

# Có mâu-thuẩn mới thiệt là không mâu-thuẩn

(Tiếp theo trang nhì)

thế, anh Ất cũng muốn tự do như thế, bác A tự-do như thế, bác B cũng muốn tự-do như thế, chen nhau ét nhau, ghen nhau thù nhau, tất thảy vì tham tự-do mà gây nên tai họa cho loài người, đến nỗi trên mặt địa cầu, hóa thành ra một vũng máu son xương bạc, có bao giờ thực hiện được hai chữ tự-do đâu! Có phải chân chính tự-do mà trời phú dự cho người ta đâu!!

Xưa bà La-Lan (Mme Roland) là một người nhiệt tâm tranh quyền tự-do cho dân nước Pháp, nhưng đến khi bà lên đoạn-đầu-đài, bà có câu than rằng: « O liberté! que de crimes on commet en ton nom! », nghĩa là: «Tự-do ôi! tự-do ôi! bao nhiêu người làm tội ác ở trong thiên hạ, tất thảy mượn lấy tên mầy mà làm». Cái tội chỉ mượn tiếng tự-do, mà trước không giữ lấy phạm-vi của người với ta, tai họa tất đến như lời bà La-Lan nói. Vậy mới biết ai nấy muốn mình được tự-do, tất phải cho người ta cũng được tự-do, mà vì muốn tôn trọng quyền tự-do của người, thời ở trong phạm-vi tự do, tất mình phải trước chế tài lấy mình. Vậy tự do và chế tài, trên mặt chữ vẫn là mâu-thuẩn, mà ở trên tinh thần, có thấy gì là mâu thuẩn đâu.

Lại còn một thuyết nữa, là trật tự với bình-đẳng.

Bình-đẳng nghĩa là ai nấy cũng xem nhau cân bằng một lớp; thế mà lại còn rằng phải có trật-tự, đã trật-tự tất phải người trên kẻ dưới, người trước kẻ sau, chẳng phải là mâu thuẩn với bình đẳng hay sao?

Không! không! trật-tự với bình-đẳng trên mặt chữ vẫn có hai danh-từ, mà xét cho đến chân lý, thời vẫn là nhứt quán. Trước hãy nói cho rõ nghĩa chữ bình-đẳng, người sở dĩ được bình-đẳng, cần thứ nhứt là tri-thức bình-đẳng, vì có tri-thức mà đẻ ra nghĩa vụ, lại vì có nghĩa vụ mà đẻ ra quyền lợi; tri thức có kẻ cao người thấp, thời nghĩa vụ có kẻ nặng người nhẹ; nghĩa vụ có kẻ nặng người nhẹ, thời quyền lợi có kẻ nhiều người ít; quyền lợi vì cân nhắc ở nghĩa vụ, mà trao cho mỗi người mỗi phần cho vừa đúng với phận lượng; nghĩa vụ lại cân nhắc ở nơi tri thức, mà trao cho mỗi người mỗi gánh cho vừa đúng với sức vai; tri thức có ngần nào, thời nghĩa vụ có ngần ấy; nghĩa vụ có ngần nào, thời quyền lợi có ngần ấy; vì có so se với nhau ở nơi tri thức, mà nghĩa vụ không thể in nhau; vì nghĩa vụ có so se với nhau, mà quyền lợi không thể in nhau. Vì tri thức nghĩa vụ quyền lợi không in nhau, lúc bấy giờ mới nảy ra có trật tự. Trật tự là thế nào? Người tri thức thấp, thời gánh nghĩa vụ nhẹ, người tri thức cao, thời gánh nghĩa vụ nặng, vì gánh nghĩa vụ nặng, thời phải cho nó quyền lợi nhiều, vì gánh nghĩa vụ nhẹ, thời phải cho nó quyền lợi ít. Nói tóm lại là: «Các tận sở năng, các thủ sở nhu» đó vậy.

Sở năng là gì? Là cái nghĩa vụ mà người ấy gánh nổi, người nào thấy gánh nổi nghĩa vụ của người ấy, thời gọi bằng các tận sở năng.

Sở nhu là gì? Là cái quyền lợi mà người ấy đáng được hưởng, mỗi người có mỗi phần quyền lợi, tức là các thủ sở nhu; ai nấy có sở năng, thời ai ai cũng dùng hết sức như nhau; ai nấy có sở nhu, thời ai ai cũng tùy phận mà hưởng thụ in như nhau, như thế thiệt là bình đẳng, mà ở trong bình đẳng đó, thời trật tự lại rất chỉnh tề: Sở nhu chỉ vừa đúng với sở năng, chẳng bao giờ sở năng dày mà sở nhu mỏng, cũng chẳng bao giờ sở năng ít mà sở nhu nhiều; chẳng ai ăn nhiều hơn làm, cũng chẳng ai làm nhiều hơn ăn, chẳng ai địa vị cao hơn tài năng, mà cũng chẳng ai tài năng thấp hơn địa vị, trật tự vẫn chỉnh tề mà ở trong trật tự lại rất là công bình mỹ mãn, chẳng phải là bình đẳng lắm hay sao?

Xét cho ra đạo lý ấy, thời biết rằng: trật tự là tổ sáng nghiệp của bình đẳng, mà bình đẳng tức là con thủ thành của trật tự. Vì cớ sao? Đời người chúng ta ai cũng biết bình đẳng là công lý, ai cũng biết bình đẳng là hạnh phúc, nhưng chỉ thấy kẻ lên tột trời, người sa tận vực, kẻ khó nhọc dào dề, người thong thả quá chừng, tuồng bất bình đẳng thường ngày diễn ở trước mắt chúng ta, là vì cớ gì? Thời chỉ vì trật tự không được chỉnh tề mà lại không ai để ý đến trật tự, kẻ không sở năng một tý gì, mà sở nhu có hàng nghìn hàng vạn; kẻ có sở năng cũng khá, mà sở nhu e không đặng một đồng xu. Vì trật tự điên đảo hỗn hào như thế, nên càng yêu cầu bình đẳng, mà thần bình đẳng lại càng tránh xa, càng mua chuốc bình đẳng, mà giá bình đẳng chẳng bao giờ định. Xã hội không trật tự là như thế nào? Tức là người ở trong xã hội ấy đã không các tận sở năng, thời cũng luôn không các thủ sở nhu; sở năng, với sở nhu so le nhau, đó là bất trật tự. Vì bất trật tự mà diễn ra những cái tuồng bất bình đẳng. Thế thời chúng ta muốn bình đẳng, tất cần cho xã hội có trật tự; khi xã hội đã có trật tự, tất nhiên ai nấy cũng các tận sở năng, mà ai nấy cũng các thủ sở nhu, chắc con ma bất bình đẳng phải tuyệt tích.

Nói tóm lại, trật tự là môi giới cho bình đẳng, bình đẳng là thành hiệu của trật tự, hai danh từ vẫn mâu thuẩn, nhưng vì có mâu thuẩn mới thật là bất mâu thuẩn, chính lẽ như thế.

Trái lại, muốn bình đẳng mà trước không giữ trật tự, người tri thức cao, sở năng nhiều, mà sở nhu được ít, chắc người ấy không vui lòng làm; người tri thức thấp, sở năng ít, mà sở nhu lại quá nhiều, thời người ấy làm hỏng hết việc, còn làm gì được bình đẳng nữa rư? như thế mới thiệt là mâu thuẩn.

Lại còn thuyết nữa, là độc lập với hợp quần:

Độc lập là mỗi một cá nhân tất phải có năng lực để mình tự lập lấy mình, chứ không ỷ lại vào ai; hợp quần là nhóm tất thảy người liên hợp lại thành một đoàn thể. Cứ theo trên mặt chữ, đã rằng độc thời chống với quần, đã rằng quần thời trái với độc, chẳng phải mâu thuẩn sao? Nhưng mà ta thử xem giữa thân thể ta, mười ngón tay vẫn mỗi ngón đứng riêng rẽ rằng độc lập thiệt, nhưng sở dĩ mỗi ngón được độc lập, tất phải mười ngón đứng chung vào một bàn tay liên hợp với nhau, mà 10 ngón tay thành ra mỗi ngón tay sống, giả như chia rẽ mỗi ngón ra mỗi đường, không liên hợp ở trong bàn tay, thời ngón nào ngón nào cũng thành ra ngón tay chết, có ngón nào là còn tư cách độc lập được nữa đâu? Độc lập mà cần phải hợp quần, cũng vì có hợp quần, mới dựng được nên nền độc lập, thế thời độc lập với hợp quần thì chung nhứt quán, có thấy gì là mâu thuẩn đâu?

Ý nghĩa thuyết nầy còn nhiều lý do lắm, đây chẳng qua nói sơ sơ đại lược mà thôi, nhưng độc giả theo ở lời mà hội lấy ý, chắc cũng biết rằng: có một chí lý là: có mâu thuẩn mới thực là bất mâu thuẩn.

Sào Nam


Phụ-trương thứ bảy tuần này có:

BỨC THƠ CỦA ÔNG HOÀNG-CAO-KHẢI GỞI CHO ÔNG PHAN-ĐÌNH-PHÙNG

*là một món sử-liệu nước nhà rất quí vào khoảng cận đại.*



害大五

*1· Bệnh thuốc phiện. — Dùng thuốc này bỏ rất êm đềm, song nói cho biết hút ngày mấy bữa, mỗi bữa mấy phân, xài ăn mấy lượt. Thuốc viên và nước uống thơm, ngon, ngọt. Nghiện nhẹ 2$, 3$, nặng 5$, 6$ là khỏi.*

*2· Bệnh sản (Bạch-thốn-trùng). Mỗi liều 1$. Trừ tuyệt bệnh sản.*

*3· Đau mắt màng mộng. Thuốc mới phát minh, mỗi lọ 1$. Mắt toét 0$50.*

*4·) Đau quả tim*
*5.) Đau giạ dầy* } *mỗi chai 2$00.*

Nguyên sở tòa thương hạng thông phán

TRẦN-ĐỨC-CẢNH

57, *Đinh-Tân Nam-Định (Tonkin)*



TRỪ TUYỆT BỊNH SUYỄN

THUỐC

SIÊNG

hiệu NHÀNH-MAI

*Ai đáng thuốc này không hết bịnh, của một tôi thường mười, và đảm bảo giấy cam đoan cho mỗi vị đáng thuốc.*

(hay vô song) giá 0$30

BỊNH SIÊNG UỐNG THUỐC NẦY VÀO THÌ HẾT LIỀN (KỲ THAI)

[illegible]

ĐÀN BÀ CÓ THAI...

[illegible]


## Việc thế giới

(Tiếp theo trang 1)

nghị viên trong 3 đảng đã nhóm nhau để tổ chức một phái «giữa» (intergroupe), gọi là «Xã-hội trung lập» do ông Paul Boncour làm lãnh tụ. (1-8).

**MỸ**

Một nghìn đảng viên cọng sản biểu tình phản đối chủ nghĩa Quốc gia Xã hội Đức trong lúc tàu «Brémen» nhổ neo, ném cờ Đức xuống biển. Cảnh binh can thiệp giải tán: 20 người bị thương. (27-7)

Chính phủ Đức có thơ kịch liệt phản đối Chính phủ Mỹ về cuộc biểu tình ấy. (30-7).

Tổng trưởng Hải quân tuyên bố sẽ xây bảo lũy ở các đảo của Mỹ ở Thái bình dương. (1-8)

**HY-LẠP**

Theo tin các báo thì cuộc bãi công ở Candie, Crète đã biến thành một cuộc khởi nghịch. Tòa Xã trưởng bị vây đánh: 25 người bị thương. Đã thiết pháp binh. Chính phủ đã cho hai chiếc ngư ngư lôi và một đội máy bay ném bom đến Candie.

## Lời cảm tạ

Thân mẫu chúng tôi là Bà TRẦN THỊ THẮM, hiệu Diệu Hồng, hưởng thọ 67 tuổi, tạ thế ngày 16.7-35 và an táng tại Phú Hòa (Dallanh), được các ông bà và bằng hữu tới đưa, viếng, chia buồn, chúng tôi lấy làm cảm tạ vô cùng.

Trong lúc bối rối, không khỏi có điều sơ suất, vậy xin các Ngài thứ lỗi cho.

*Con trai:* NGUYỄN-ĐÌNH-MẬU (Opérateur G. T. E. O. Dallanh)
*và vợ là:* NGUYỄN-THỊ KHÁNG
*Dâu trưởng:* HÀ-THỊ-MUI
*Đích tôn:* NGUYỄN-VĂN-TRỌNG
*Cháu nội:* NGUYEN-THI-MINH
NGUYEN-THI-THINH
NGUYEN-THI-QUY
*Con gái:* NGUYEN-THI-NU
NGUYEN-THI-XEN
NGUYEN-THI-LUA
*Rể:* NGUYEN-KHAC-HAN
*Cháu ngoại:* HA-KHAC-PHAN
HA-THI-SAP


CHỚ NÊN NGẦN-NGẠI.

Nếu ta bị đau, không nên chỉ dùng một thứ thuốc nào nó chỉ làm cho đỡ mà thôi. Nên uống thứ thuốc nào nó chữa khỏi hẳn cho mình. Vì ta nếu ta mắc phải các bệnh mà nhiều người thường mắc như những bệnh: đau dạ-dày, nhức-đầu, đau bụng, đau nhảm nhói bên cạnh sườn, bệnh nhọc mệt, mỏi gân, thuốc PILULES PINK có thể chữa khỏi hẳn cho ta.

Thuốc PILULES PINK chữa khỏi hẳn cho ta là vì những bệnh ấy sinh ra bởi thiếu máu và bộ thần kinh ta mỏi mệt, và, theo nhời chúng thực của mọi người đã kinh nghiệm, tại rằng thuốc ấy là một thứ thuốc bổ huyết và bổ cân não rất hay, một thứ thuốc bổ mà công-hiệu thật mạnh lắm.

Thuốc PILULES PINK là một thứ thuốc rất hiệu nghiệm để chữa bệnh thiếu máu, phiền muộn, nhọc mệt, bệnh tơi thần-kinh, bệnh trở về-già đau dạ-dày, nhức-đầu, kinh nguyệt bất điều.

Thuốc PILULES PINK bán tại khắp các hàng bào chế tây.

Dùng sữa
"LE GOSSE"

Sữa « LE GOSSE » rất bổ cho tất cả mọi người: có nhiều chất kem (Crème) rất tinh khiết.

*Bao thầu cho Nhà - nước năm 1932-1933*

*Lycées, Collèges, Maternités, Ecoles, Institut de Puériculture etc... à Saigon*

Có bán trong các tiệm tạp - hóa ở Đông - Pháp.

HIỆU GIẤY XANH: Giá mỗi hộp........ 0$30

Đại lý:

ÉTABLISSEMENTS MORIN FRÈRES

HUẾ — TOURANE — QUINHON

**ĐỘC GIẢ NÊN CHÚ Ý**

## Chỉ chỗ hại những người đau bịnh phong tình, ham dùng thuốc mau-mạnh

Như tiêm la, cốt khí, sang độc, dương mai, đau lậu, v. v. thường qui ngài hay giấu muốn cho mau mạnh nên dùng lầm thuốc có chất độc mà hại cả đời. Miễn cho mạnh liền thì thôi chớ qui ngài đâu rõ những thuốc ấy có : thủy ngân, khinh phấn và nhiều chất độc nữa, mùi hôi tanh khó chịu. Uống không dám nhai, nếu lỡ nhai thì sưng răng, sưng nớu, còn nuốc vô rồi thì ọi mửa, công phạt bịnh nhơn đả điều, làm cho nọc độc nhập vào cốt, đuổi vi trùng chạy cùng mạch máu mà nhiễm độc cả châu thân, phá hại ngũ tạng lục phủ, ít ngày kế mạnh. Nhưng làm thế nào cũng trở lại, vì gốc độc vi trùng còn lưu truyền trong ngũ tạng không tạng nào mà không có, dầu bịnh nhơn thiệt mạnh đi nữa là tại còn sức, qui ngài chớ vội lầm tưởng là hết dứt nên thức khuya, làm công chuyện mệt, thế nào cũng trở lại (đó là bịnh lâu năm) hành nóng lạnh, nhức mỏi tay chơn, đau ngang xương sống, đau thắt ngang lưng, đau rang nơi ngực, bắt ho, đường đại bón, đường tiểu có chút mủ cũng làm như sợi chỉ hay là muốn lở lói ở dân thì lở. Như thế lâu ngày hại cho tánh mạng. Người đàn bà vì đó mà sanh ra bịnh bạch đái hạ, nhiều hơn là khí huyết suy kém, lâu ngày thành ra đau tử cung, huyết trắng ra dầm dề lộn máu, lộn mủ có dây có nhợ, hôi tanh khó chịu, mà nhứt là đàn bà có thai phải tiểu sản hay là sanh đẻ phải trắc trở thật hết sức nguy hiểm tánh mạng vô cùng, thêm đứa nhỏ không tội mà chết oan, dầu còn sống sót đi nữa, cũng không thể nào tránh khỏi ghẻ chốc, cùng chịu khổ tật cả đời vì gốc độc di truyền.

Vì các chứng bịnh phong tình chúng tôi đã thuật trên đây hết sức nguy hiểm, thiên biến vạn hóa, luân chuyển thiên niên, các nước Âu-Mỹ, các nhà bác sĩ chuyên môn đang cậm cụi nghiên cứu một cách kịch liệt, các ông ấy đủ tài liệu, trương ra đủ bằng cớ và vật liệu nhưng mà có nhiều bịnh phải trị lâu năm mới dứt tuyệt. Trái lại người mình hay là người Tàu tài gì mà trị những bịnh nầy cho mau mạnh đặng một là thiếu tài liệu, vì không có trường học cho thực hành, hai là không đủ khí cụ và vật liệu, thì có môn làm càng nói bướng dùng toàn những mảnh dược độc (cho nhập vào cốt) mà hại bịnh nhơn thêm.

Vậy đồng bào ai lỡ đau nhằm mấy chứng bịnh phong tình trên đây : mới phát hay là lâu năm (độc nhập vào cốt) nặng nhẹ thế mấy mau tìm thuốc : «SƯU-ĐỘC-BÁ-ỨNG-HOÀN» của nhà thuốc «ÔNG-TIÊN».

Dùng sẻ dứt tuyệt khỏi trừ căn, không hại sinh dục không hành bịnh nhơn. Muốn biết chắc thuốc nầy có tài giải độc, và trừ tuyệt bịnh, sau khi dùng thuốc it ngày sẽ thấy rỏ nó tống lôi gốc độc ra hoặc theo đường tiểu, đường đại, hơi thở, lỗ chưn lông nếu bịnh nặng lâu năm nó sẽ trổ hết gốc độc ra ngoài da kế dùng tiếp ít bửa thì hết. Đó là một cái bằng cớ. Còn như lở loi ngoài da nơi dâu âm, không cần phải thoa xức thứ gì, dùng thuốc nầy cũng lành, đó là hai cái bằng cớ chứng chắc và thấy trước mắt, cho người bịnh tin dùng nếu ở trong gốc độc không ra hết, xức thuốc gì cũng không lành dầu có lành chỗ nầy cũng lở lại chỗ kia.

Nên đặng người Tây, người Tàu, người Ấn-độ, người Cao-mên và người Annam nhìn người dùng rồi không sai một. (Coi thơ khen tặng và công nhận ở số báo tới).

MỘT HỘP 1$50 DÙNG 5 NGÀY CÓ BÁN LẺ KHẮP ĐÔNG-PHÁP

Có bán tại : *Dalat* ; *Nam Nam dược phòng*, *Phanthiết* : *Lê nam Hưng*, *Phanri* : *Trương trọng Hy*. *Phanrang* : *Đỗ Quang*. *Nhatrang* : *Mộng lương thư quán*, *Tuy hòa* ; *Võ thị Trang*, *Ninh hòa* . *Quản sanh Hòa*, *Quinhon* : *Hồ văn Ba*, *Bình định* : *Nam thịnh Xuân*, *Tamquan* . *Lý cửu Dưỡng*, *Bồng-sơn* : *Diệp a Vinh Maison Nam Thành*, *Quảng ngãi* : *Trần Cảnh*. *Tourane* : *Nguyễn hữu Vinh*, *Huế* : *Vĩnh Tường 51 rue Gia-long*, *Quảng-trị* : *Thông Hoạt*. *Đồng-hới* : *Thuận long*, *Vinh* : *Sinh huy 59 phố ga*, *Thanh hóa* : *Gi long dược phòng 71 grand'rue*, *Nam định* : *Việt Long 28 rue Champeaux (bên hông cửa trường)*, *Hải phòng* : *Nguyễn văn Minh 51 Rue P. Doumer*, *Hanoi* : *Nguyễn văn Đức 11 rue des Caisses*, *Vientian* : *Lê xuân Mai Maison Ấn Bá và Nguyễn văn Bảy*, *Paksé* : *Nguyễn văn Đáng và khắp cả Trung Nam Bắc, các nơi buôn thuốc Annam từ đâu có bán. Ở xa gởi lãnh hóa giao ngân và cần thêm đại lý nơi nào nhà thuốc chưa có đó* :

**PHARMACIE ÔNG-TIÊN ANNAM DƯỢC-PHÒNG**

*82-84-86 88, Rue P. Blanchy Prolongée à Phú-nhuận — SAIGON*

---

*HAI THỨ HAY !*

**TAM-XÀ HỒ-CỐT CAO**

Chuyên trị các chứng đau xương, bong gân, cảm mạo, phong hàn, ở nơi nước độc, sinh chứng tê, bại, phong thấp, gân thịt rật máy, sưng tay, phù chân, đấm bóp chẳng đau. Đàn bà sau khi ở cử, bị tê phong nhiễm vào lỗ chân lông, sinh tê buốt mặt mũi nặng nề, cử động khó khăn, các ông già khí huyết kém, gân cốt yếu đau, dùng thuốc nầy lập tức công hiệu.

Mỗi ve giá 1$50 6 ve 7$50.

**BỔ THẬN ! BỔ THẬN !**

Thận là cốt yếu của nam nhi, nếu thận ả suy thì hao mòn tim huyết, thân thể gầy còm, đau lưng, mỏi vai, kém ăn ít ngủ. Hoặc bị bệnh phong tình đã khỏi, hay chưa tuyệt nọc, đi tiểu lúc trắng lúc vàng, đầu dương vật thường có tinh khí chảy ra như sợi chỉ, rất gà, vẩn đục như nước vo gạo, sinh chứng Di, Mộng, Hoạt tinh. Không chạy chữa ngay, lâu ngày sinh tai ù, mắt hoa, chậm đường sinh dục.

Mỗi ve giá 1$00, nửa tá 6 ve giá 5$00

*Bán tại hiệu QUẢN-HƯNG-LONG, N° 80, phố Khách, Vinh*

*ở xa gửi lãnh hóa giao ngân*

**TIỀU-HẠNH-LÂM** dược phòng, phố 108, hàng Buồm, HANOI

---

**THUOC TRỪ CAM DUN VÀ CHỐC LỞ CHO TRẺ CON RẤT HAY !**

Thuốc nầy chuyên môn kiện tỳ khử tích, tư nhuận khí huyết, chất thuốc không những trẻ con dễ uống, và uống vào rất chóng công hiệu. Thống trị các chứng cam dun như là : đau mắt, đỏ mắt, hôi mồm, sâu răng, bụng to, rốn lồi, gân xanh bủa lên, đại tiện sống phân, đau quấy bụng đau, da thịt nóng nẩy, đêm hay quấy khóc, nằm hay giật mình, ngủ hay ra mồ hôi trộm, biếng ăn khát nước, hoặc ăn nhiều không béo, da thịt xanh xao, đầu mặt chốc lở, thân thể gầy còm, tay chân lẻo khẻo, hay ăn bùn đất, thường gặm ngón tay v. v. Muốn được khỏi tuyệt nọc và chóng lành mạnh, mập mạp, kịp nên dùng mất ngay hai thứ thuốc nầy : 1° — Á-CHÂU CAM-TÍCH-TÁN mỗi gói 0$[illegible]. 2° — THUỐC THANH-HUYẾT GIẢI-ĐỘC-CAO mỗi lọ 0$[illegible]. thì được như ý.

**Giúp các bạn Thanh-Niên tránh khỏi bệnh tình**

**Trong 24 giờ !!**

Nguyên nhà danh y Trung-hoa mới sáng chế ra thứ thuốc để trị về bệnh lậu và giang-mai rất là mầu nhiệm đủ nặng, dù nhẹ uống uống vào trong 24 giờ đồng hồ là lui bệnh ngay, chất thuốc rất lành, không hại sinh dục và thân thể người.

Thống trị những người mới bị lậu đi tiểu tức buốt rát đau, hoặc bị đã lâu ngày cứu đi độc lại, đi tiểu như thường mà hay ra mủ trắng, vàng, đỏ, xanh, xương sống đau mỏi, trong mình buồn bã, bứt rứt khó chịu. Hoặc người bị nọc bệnh giang-mai truyền nhiễm phát ra ngoài, lở loét, hạch, đại-tiện táo kết, tiểu tiện vàng đỏ v. v. dùng được khỏi cả. Lại còn giúp để giải trừ các chất [illegible] độc như Khinh-phấn thủy ngân, [illegible] và [illegible], ở các thứ thuốc lậu với giang-mai mà các ngài đã uống nhầm khi trước.

Mỗi hộp 1$00 nửa tá 5$00

Ở xa xin viết thư về kể rõ bệnh căn, mua cách lĩnh hóa giao ngân rất tiện.

**Á-CHÂU DƯỢC-PHÒNG**

[illegible], [illegible] (Cửa-quyền) -:- HANOI

---

# THUỐC SỐ 2

Còn ai không biết thuốc số 2 của nhà thuốc VÕ VĂN VÂN và đều nói rằng chỉ có thuốc số 2 của nhà thuốc VÕ VĂN VÂN trị đặng chứng bịnh ngặt nghèo của phe nam-tử là :

MỘNG-TINH, DI-TINH, HOẠT-TINH

Và cũng chỉ có ông VÕ VĂN VÂN khảo cứu, và cắc nghĩa rành rẽ chứng bịnh trước nhứt, mà sau được nhiều người tán thành, hễ cứ thuốc bổ thận thì kèm thêm vô 3 chứng bịnh kể trên mà có ăn nhập vào đâu : NÓI ĐƯỢC LÀM KHÔNG ĐƯỢC mà.

Vậy xin anh em chớ tin lời bướng bỉnh mà phải tốn tiền vô ích, nhiều khi còn phải mang hại.

Hãy nài cho được thuốc số 2 của nhà thuốc VÕ VĂN VÂN THUDAUMOT là :

TAM TINH HẢI CẨU BỔ THẬN HOÀN

Mỗi hộp (5 hoàn)...... 1$00

**VÕ-VĂN-VÂN Dược-phòng — THUDAUMOT**

Tổng đại-lý : HUẾ : Trần Tấn, rue Nam giao. TOURANE : Nguyễn hữu Phố, place Hopital indigène. QUẢNG-TRỊ : Maison Ngọc-Tỉnh.

— SUCCURSALE QUINHON —

---

**NHÂN TẠO HUYẾT** CHO **CỐ TINH BỔ THẬN**

**BỔ HUYẾT — SÁT-TRÙNG**

*Bổ dưỡng thân-thể — Lọc sạch máu bẩn — Làm cho khí-huyết sung-túc — Công-dụng đặc-biệt là sát được vi-trùng LẬU và GIANG-MAI, và các chứng sài, lở, ghẻ — Già suy yếu, trẻ ít ăn, xanh xao — Đàn bà có mang dùng an-thai — Ở-cữ dùng chóng đẻ da, mau trở lại tươi đẹp.*

*Mỗi chai 1$50 — Nửa tá 7$50*

**THẬN HƯ — DI-TINH**

*CHUYÊN TRỊ : Di-tinh, mộng-tinh hoạt tinh — Khí suy phát : đau lưng mỏi vai, mắt hoa, tai ù, đầu váng, cổ họng ráo, môi khô — Đêm nằm ít ngủ, hay thao thức nghĩ ngợi liên miên chiêm bao mộng-mị vẩn vơ... Dù nặng nhẹ, đã dùng đến thuốc nầy là được khỏi hẳn.*

*Mỗi ve 1$00 — Nửa tá 5$00*

Hai thứ thuốc nầy nổi tiếng khắp Đông-Pháp, ngoài những bức thơ minh tạ đã đăng trước, nay xin dịch bản phân chất. đoạn quan sâm ANTONINI ban khen thuốc NHÂN TẠO HUYẾT sau khi ngài đã thí-nghiệm và phân chất tại phòng LABORATOIRE de CHIMIE de L'INDOCHINE—HANOI như sau :

« . . . . Thuốc nầy lấy toàn tinh chất của mười một thứ cây quí, « trong đó có vị NHÂN-SÂM, chế theo phương pháp bào chế Thái-« tây, hợp dụng cho người Annam có thể bồi khí huyết, tăng sức « khỏe, làm cho hồng huyết cầu (globules rouges du sang) tươi tốt « trong sạch, và sát trừ được vi trùng lậu, giang mai ».

Trích dịch đoạn ngài chứng nhận thuốc CỐ-TINH BỔ-THẬN :

« . . . .Thuốc nầy không có chất độc, tinh chế toàn nguyên liệu rất « qui như SÂM mật ong v.v... trị chứng đau thận di-tinh ».

**NGŨ-TINH DƯỢC-PHÒNG**

N° 114— Hàng Bông—HANOI

---

**Một thứ thuốc hay nhất Đông-Dương**

Ấy là thuốc bổ nha-phiến chế bằng các vị thuốc bắc và nam. Hiệu thuốc nầy đã được quan Chánh tòa thí nghiệm Hanoi cho giấy nhận thực ngày 17 Mars 1933 ; và duyệt tại Tòa-án số 47 ; đã biết rằng thuốc nầy công hiệu phi thường, không thuốc nào sánh kịp. Nếu các ngài bận việc làm hoặc người có bịnh mà phải nghiện, dù nặng đến đâu uống thuốc nầy cũng bỏ được ngay. Khi uống thuốc nầy, người rất mạnh khỏe, không sinh bệnh tật, đi làm như thường ; và sau khi bỏ xong, người không sinh bệnh trĩ. Thật là hiệu thuốc hoàn toàn nhất Đông Dương vậy. Khi các ngài mua thuốc đã có giấy nhận-thực của quan thầy thuốc làm bằng. Thuốc có năm hạng nặng nhẹ khác nhau. Hút mỗi bữa một đồng cân thuốc thời dùng hạng nhất 5$00 ; Hút mỗi bữa 8, 9 phân thời dùng hạng nhì 3$00 ; Hút 6, 7 phân dùng hạng ba 2$00 ; Hút mỗi bận 5, 6 phân thì dùng hạng tư 1$00 ; Hút 1. 2 phân dùng hạng năm 0$50 một chai. Bản hiệu bán các thứ thuốc và chữa các thứ bệnh như sau nầy. Đàn ông Di tinh, mộng tinh 1$00 ; Đàn bà kinh nguyệt không đều, tháng có, tháng không, ít huyết, đen huyết, hôi huyết, lỏng huyết, khí hư, bạch đái, không đẻ hay có đẻ không nuôi 1$00. 6 hộp 5$00 ho lao, ho hen, suyễn thở, khái huyết, thổ huyết, tiện huyết 1$00. Phong thấp, tê bại bổ cốt tủy 1$50. Đau mắt màng, mộng nhài quạt 0$50 ; Lậu giang-mai 0$50, sốt ho. sốt lưỡi đen, lưỡi trắng sốt mê 0$30 một chai uống trong 15 phút bệnh bớt ngay, cùng các bệnh khác kể ra không xiết. Khi các ngài cần thuốc chỉ xin viết thư kể bệnh, bản-hiệu gửi thuốc tới ngay, gửi cách lĩnh hóa giao ngân. Viết thư đề bì cho chủ nhân *Mr Trần đắc-Sỏ dit Tam-Tỉnh-Y-Quán* phố *Xa Đàn* số nhà 73, *Hanoi* (Tonkin).

Các Đại-lý có bán thuốc cai nha-phiến trong nam xứ như sau nầy : *Nam-kỳ* : MM. Lê-văn-Nhận 27 Rue Marché Thi-nghè *Gia-Định*. Ngô-văn-Thọ Commerçant à CAMAU. HANOI photo à Vinh-long. Vương-Kỳ dit Vinh-Hiệp-Phát à Long-Xuyên. Cao-mên : Huỳnh-Trí 15 Rue Ohier à Pnom Penh. Ai-Lao : MM Nguyễn-văn-Đặng à Paksé. Đức-Tấn dit Trần Tư à Thakhek. Trung-kỳ : MM. Ngọc-hùng 81 Rue Gia-long à Huế ; Mlle Võ-thị-Trang à Tuy Hòa. Phạm-văn-Bằng à Phan-Rang. Lê-nam-Hưng Rue Gia-Long à Phan thiết.

---

**HO SÒ MŨI, HO CÓ ĐÒM**

**Như bị trái cân nặng đè trên ngực !**

Hỡi các người khổ sở về bệnh đau phổi, bệnh ho ra đờm, bệnh hen ! Nhìn người nầy mà xem, chả khác gì các người soi gương vậy.

Chỉ có thuốc ngọt hiệu "Vosges Cazé" làm các người chóng bớt đau được thôi. Ai ai cũng bảo rằng chữa bệnh các người, dùng thuốc đó rất thần hiệu.

Ông *Louis* Moffre (15, rue du Chemin-de-Fer, à Gagny, S.-et-O.) trước bị bệnh đau phổi, bệnh ông ta mắc phải trong khi đánh trận, có viết : « Từ lúc bắt đầu phát lạnh tôi ho cả ngày, nhọc cả người và như sẽ ngực ra được. Tôi nghe như gió thổi trong phổi, cứ tưởng như gần bị chết ngạt, lúc khạc ra đờm song mới được yên.

« Một người bạn khuyên tôi uống thuốc ngọt xứ Vosges, thật uống thuốc đó tốt quá, ngay lúc đầu tôi được bớt ngay. Bệnh ho nguôi đi, tôi mới ngủ yên được. »

Vậy nếu các người mắc bệnh ho sổ mũi, bệnh đau phổi kinh niên, bệnh hen, nhọc nhằn, tưởng như bị ngạt và trong ngực nghe như gió thổi, hay là bị ho ra đờm luôn luôn : Cứ uống thuốc ngọt hiệu «Vosges Cazé», thuốc đó làm cho các người lại đi lại vui vẻ được như mọi người vậy.

**Sirop-Vosges Cazé**

Bán tại các hiệu bào chế, hay tại hiệu: CAZÉ, Pharm. 88 bis, Avenue de Châtillon, Paris

---

**« Cù-Là Sư tử là vua các thứ Cù-Là »**

Đó là cái chứng cớ hay rõ ràng của nhà thuốc THOẠI-DƯ-ĐƯỜNG

Tổng đại lý : NGỌC-HÙNG

*81 Rue Gia Long HUẾ*

**Mới tới hàng tạp hóa :**

*Chemisette Vallière 1$80 và đủ các thứ Chemisette Olympia*

---

**SOLIAR ! SOLIAR !**

Là một thứ áo Chemisette « SOLIAR » kiểu rất khéo, mới có lần thứ nhất ở Đông dương, chỉ những người lịch sự mới dùng Áo Chemisette « SOLIAR » có đặc điểm là kiểu rất mới, rất khéo, mặc mùa nực rất mát, rất đẹp, mà lại thấm mồ hôi rất tốt, rất nhanh. Nó có thể làm cho thân thể người ta được mát mẻ, giá bán 1$80.

Pull'over «SOLIAR» là thứ áo pull'over không tay, kiểu lịch sự kim thời, dùng để mặc lúc mưa gió, hay mùa lạnh, bằng coton 1$20, bằng laine 2$50. Còn có đủ các thứ áo kiểu thường bằng coton của con nít giá từ 0$30, người lớn từ 0$80 trở lên.

Tussor soie giá mới : 1$85 một thước — Lụa tốt nhất khổ rộng 0m90, giá 0$85 — rộng 0m75, giá 0$50-0$30-0$35 một thước.

Bán sỉ (buôn) tính giá đặc biệt, hạ nhất Hanoi

Áo Chemisette của anh em lao động bán giá đặc biệt 0$30, 0$35.

*An-Thành*

41, Rue de la Soie -:- HANOI

---

**CHƯ TÔN !**

ai muốn ngăn ngừa cho thân, CHO KHỎI ĐAU

NHỨT LÀ

Khan cổ, đau đóc giọng, yếu tim, đau phổi thì chỉ có ngậm THUỐC HƯỜN

**VALDA**

Hơi thở đã thong mà lại được Khỏi lo cảm mạo thương hàng Dầu có thở hít buội bặm do dáy hay là có vật độc.

Thì cũng Khỏi lo đau

Còn có đau : Sổ mũi, Khan cổ, Khan tiếng, nóng lạnh cũng là ho thì cũng cứ dùng THUỐC

**PASTILLES VALDA**

*ngậm thong hơi tốt lắm.*

Mà phải nhớ mua thứ thuốc đó mới linh nghiệm

Coi cho Kỹ trên nắp hộp có hiệu chữ

**VALDA**

MỚI THIỆT PHẢI

---

**Thuốc Cai thuốc Phiện**

Xin kính cáo để các ngài biết cho rằng. Nếu ngài nào đã trót nghiện thuốc PHIỆN thì nên bỏ đi chẳng những mất thì giờ mà lại hại cho gia đình, người lại sa sút nhiều nỗi. Vậy bản hiệu có chế ra được thứ thuốc Cai thuốc Phiện rất là thần hiệu, dù hút nặng đến thế nào, hễ dùng đến thứ thuốc Cai của hiệu HOÀNG VĂN ẤP, số 47, Phố Ninh-Xá, BẮC NINH (Tonkin) là bỏ ngay được, mà người vẫn khỏe mạnh, đi lại làm ăn như thường, và sau lại không sinh ra các bệnh gì cả. Còn như mọi thứ thuốc Cai khác, dù bỏ được ; và sau thế nào cũng sinh ra các bệnh, đầy hơi ăn lâu tiêu, giầy da bụng, vân vân... Thuốc Cai của bản hiệu có một đều lạ là khi bỏ rồi, hễ trông thấy thuốc phiện thì kinh sợ, nếu hút vào là nôn mửa ngay, vậy bây giờ lại nhiều sự khó khăn, đồng tiền cũng ít, vậy ngài nào muốn bỏ thì nên thử dùng qua thì rõ, còn nói khoác ra nhiều, chỉ khó tin cho các ngài, giá 1$ một lọ, hễ mua gửi cho ít tiền trước, còn gửi lĩnh hóa giao ngân. Có bán tại hiệu Lê-Nam-Hưng Phan-thiết.

---

NHÀ THUỐC

**ÔNG TIÊN**

Xin giới thiệu luôn ít món thuốc hiệu ÔNG TIÊN

*Để cổ động lòn với đồng bào*

*mình từ Nam chí Bắc*

Trị bịnh ho lao và nhổ huyết ra, qui ngài dùng đã thử thuốc rồi mà không hết như ; ho gió, ho phong, ho đàng, ho cảm, ho lao, đàn bà có thai mà ho, con nít cảm gió ho, ho có đàm, [illegible] không dám dùng đến thuốc HO BỔ PHỔI hiệu ÔNG TIÊN, trong 5 phút đỡng hả, qui ngài sẽ khen tặng vô cùng, thuốc hết sức hay, vì dùng toàn chất bổ phổi mà trị bịnh ho. Mỗi gói giá [illegible].

**Cần kíp**

Khi nào đâu nhà cảm gió, ăn mình, rồ mửa, muốn có bao trái nóng mê mang, hay khóc đêm, đổ mồ hôi trán, con mắt lờ đờ, nếu không hiểu lựa thuốc cho nó dùng sẽ hại đến tánh mạng, mau tìm cho dùng THỐI NHIỆT TÁN hiệu ÔNG TIÊN cho dùng trước sau trong 10 phút hết liền, chẳc như vậy. Chúng tôi đảm tâm cam đoan, giá thật rẻ, mỗi gói [illegible].

**Người kén xổ cách nào ?**

Dùng THUỐC TIÊU XỔ hiệu ÔNG TIÊN, [illegible] [illegible]. [illegible]

[illegible]

Các thứ thuốc trên đây có bán khắp nơi đại lý nhà thuốc ÔNG TIÊN.

---

# BỘ BA !...

**MUỐN : TỐT, LỢI, RẺ**

XIN ĐỂ Ý MÀ DÙNG :

1) DẦU XĂNG (ESSENCE)

2) DẦU NHỚT (HUILE)

3) MỠ (GRAISSE)

*Có dùng mới biết ;*

S H E L L

SHELLCOOL

SHELL A CYL

HUILE SHELL

GRAISSE SHELL

*biết chắc dùng mãi.*

*Đâu đâu cũng sẵn có*

**SHELL**

Imprimerie TIẾNG DÂN, HUẾ

Directeur Gérant : HUỲNH-THÚC-KHÁNG

https://tieulun.hopto.org

LE DIRECTEUR GÉRANT

SỐ 819 RA NGÀY THỨ TƯ 14 AOUT 1935

# PHU - TRUONG TIENG - DAN

## MƯU LƯỢC VÀ CAN ĐẢM
## CỦA MỘT NHÀ VĂN HÀO

**(Dật sử Lương-Khải-Siêu tiên sinh trong khoảng Hộ-quốc-quân đánh đổ Viên-thế-Khải)**

(Tiếp theo Phụ-trương số 817)

**Lương với Thái thông tin nhau**

« Ngày 19 tháng 12 năm ấy, Thái đến Vân-nam, thì ngày 18 ta đi Thượng-hải.

Quân sĩ Vân-nam toàn là cựu bộ của Thái, đã bố-trí trước vài tháng, tự nhiên chỗ căn bản đã sắp đặt hẳn hoi. Song đến lúc việc đến, cũng không khỏi nảy ra cái trường hợp « lời nói với việc làm có vẻ lộn xộn », gần làm ngăn trở cho sự phát động. Ta ở Thượng hải tiếp được bức điện 29 của Thái công, sau luôn mấy ngày, không tiếp được tin tức gì nữa cả. Lúc bấy giờ buộc ta phải đánh một điện hỏi tin, thật là nóng ruột. Cũng may/ có Phùng Hoa Phủ ở Nam kinh biểu đồng tình với bọn ta, ta mới lấy Phùng đánh điện ấy thế cho ta. Ấy là chính ngày 20 tháng 12 năm ấy.

Cái điện tin ấy có mãnh lực khác thường/ nguyên bức điện ấy là dấu hiệu bí mật của ta với Thái đã định nhau trước, vì ở Nam kinh đánh sang, nên ở Vân-nam tiếp được, biết ta đã tới Nam kinh. Chiều ngày 25 Thái-công đem bức điện ấy ra tuyên bố giữa công chúng. Đồng thời lại đưa luôn bài hịch « thảo Viên » đánh đi khắp cả các nơi. đó là mới mở đầu đoạn lịch-sử « Hộ quốc quân » mà ngày nay làm kỷ niệm đây.

**Sự khó khăn trong bước đầu Hộ quốc quân**

Theo kế hoạch đã trù định trên mấy tháng, sau khi cử nghĩa binh, lâu nữa là một tháng, thì kéo quân đến phủ Trùng-khánh. Chắc rằng Viên-thế Khải có điều binh khiển tướng cũng không đoạt được nước trước của chúng ta. Nhưng dè đâu lúc khởi nghĩa quân lại gặp nhiều điều chướng ngại. — Ta không muốn thuật lại — Vì sự rắc rối ấy, Thái-công buộc phải điều binh tại đại-lý Phủ, trễ đến hơn 10 ngày. Vả lại tráng binh tinh nhuệ đều ở tỉnh thành. Thái-công chỉ đem theo một đội quân và quân khí đều là thuộc hạng nhì trở xuống và hạng bét cả.

Trước đã định cùng quân Viên quyết hơn thua tại miền Trùng-khánh, Nghi-xuân. Nhưng vì việc chướng ngại nói trên, thành ra ở miền Tự-châu và Lô-châu đã bị quân Viên chặn đường. Lúc ấy chủ tướng phòng ngự của Viên là Tào-Côn sau làm Tổng thống.

Tào là một tướng kiệt hiệt lại mang theo nào Trương-kính-Nghiêu, nào Ngô bội Phu, rành tay tướng giỏi, thủ hạ có mười mấy vạn quân. khí giới tinh nhuệ, lương thực đầy đủ để trừ dẹp quân Hộ quốc. Thương hại / bên nầy Thái-công chỉ có 5 ngàn quân mà toàn là quân đội tầm thường lương thực lại thiếu, khí giới cũng không ra gì, cùng địch quân mạnh như thế kia chống nhau đến mấy tháng.

Nói đến việc quân, ta là người ngoài cửa, không rõ nội tình được. Song ta chỉ biết Thái-công trong 4 tháng ấy, binh quân mỗi ngày đêm ngủ không đầy 3 giờ đồng hồ, còn ăn thì nửa cơm lẫn đầy cát bụi, trong muôn phần nguy hiểm như thế mà Thái-công có cái mãnh lực thế nào khiến cho toàn cả quân binh sĩ tốt đều đồng lòng một sống một chết, chẳng một người nào nản chí.

Sau mấy trận lấy số ít đánh với quân đông, quân địch bị thua mấy trận không dám đương trường đấu chiến, chỉ làm cách khuấy rối làm cho quân Thái bị khốn vì nạn đói. Sau lại quân Thái gần mỗi ngày không được một bữa ăn, song chả có một người nào chịu lui và nói khẳng khái rằng.

Chúng tôi theo Thái tướng quân là tranh lấy quốc gia và nhân cách, chết sống không kể.

Ôi! ta thật không rõ tinh thần của Thái-công cao thượng thế nào mà quân sĩ cảm động đến thế!

**Qui châu hưởng ứng với Vân-nam**

Nay tạm gác chuyện Thái-công lại, để nói chuyện khác.

Lúc Thái-công còn ở Bắc kinh, có điện cho người trong cựu bộ sang thương định việc lớn. ngoài mấy người quân quan Vân-nam, có một người rất trọng yếu, là tỉnh trưởng Qui-châu Đái-Tuấn-Nhược.

Đái vốn là nhà sư phạm văn sĩ, cuộc quốc dân cách mạng, năm tân-hợi, Đái khởi nghĩa ở Qui châu, sau làm chủ tỉnh ấy, là một tay văn nhân mà có can đảm. tài lược. Được điện Thái tháng 10 năm ngoái, Đái thân hành sang Bắc kinh. Vâng lệnh Thái-công về sắp đặt công cuộc ở qui châu.

Sau quân Hộ quốc ở Vân-nam khởi nghĩa 20 ngày, thì Đái ở Qui châu hưởng ứng khởi nghĩa quân chống Viên

Đái đem một đạo quân ra đóng ở Hồng-giang, làm ỷ-dốc với quân Thái. Lúc ấy tướng bên quân Viên chống với Đái là Ngô bội Phu. Đái là một tay văn-nhược, đem đội quân hèn yếu chống với Ngô bội-Phu là một tay đại tướng danh tiếng mà chống chỏi được bao nhiêu lâu. Nhân cách và tài lược của Đái thế nào, không đợi ta nói nữa.

Sau Đái làm đốc quân Tứ xuyên. bị đảng nhân phái An-phúc Lưu Tồn-Hậu giết, đó là việc sau.

S. B. T.

*(Còn nữa)*

## chuyện bên trời tây

◆

**Số hành khách đi chiếc khinh khí cầu Zepplin**

Trong 6 năm chiếc khinh khí cầu Graf Zepplin của Đức chở được tất cả 30.000 người hành khách, đi được 50.000 cây số trên mây, không có sự rủi ro cho một người nào. Trong đó có một bà già 73 tuổi và một cậu bé con 5 tuổi đi một mình.

**Nạn tự tử ở thành Vienne (Áo)**

Năm 1934, ở thành Vienne có 1600 cái án tự sát và 3500 cái án toan tự sát. Trong số đó 58 phần trăm vì kinh tế khủng hoảng, phần nhiều các nhà tiểu tư bản bị phá sản, các nhà nghề bị thất nghiệp, 27 phần trăm vì bệnh tinh thần, một số đông trai gái từ 16 đến 30 tuổi vì thất tình. Trong hạng ấy lại có một ít bởi vì không có của hồi môn, không thể gây dựng được gia đình.

**Số nhà giàu hàng triệu ở Pháp**

Theo bản thống kê của chánh phủ gần đây, số nhà giàu hàng triệu mỗi ngày cứ giảm bớt. Những người thừa hưởng gia tài bạc triệu, năm 1933 có 1513 cái; năm 1932, 1573 cái; năm 1931-32, 1727 cái; năm 1930, 1760 cái.

Năm 1933, người ta tính có 2 cái gia tài trên 50 triệu quan; 66 cái từ 10 đến 50 triệu; 94 cái từ 5 đến 10 triệu; 404 cái từ 2 đến 5 triệu và 947 cái từ 1 đến 2 triệu. Năm ấy tính tất cả 1513 vụ thừa hưởng gia tài hàng triệu.

## *Những khí cụ giết người tối tân của Đức*

*Thế giới còn chiến tranh thì người đời còn dùng khoa học làm đồ lợi khí giết người. Bản báo đăng bài ông Phó-Tang nói chuyện binh khí nước Đức dưới nầy để bà con xem cho biết:*

Nước Đức xóa bỏ tờ hòa ước Versailles, ngang nhiên tăng quân bị, liệt cường rất lấy làm lo sợ cho một trận máu sông xương núi như năm 1914 lại diễn ra. Vậy xin đăng ra đây một ít đồ khí cụ đánh giặc giết người rất mạnh của Đức mới chế tạo để cho bà con xem, tưởng không phải chuyện phiếm.

Trong các thứ đồ giết người độc nhất là tạc đạn thả vi trùng.

Tạc đạn vi trùng, thứ đạn nầy tên là Halger Ultra do Bác sĩ Gerlich chế ra, tại quân cảng Kiel, khi ra khỏi lòng súng, đạn ấy đi trong mỗi seconde 1700 thước, bắn xuyên qua một tấm thiết giáp dày 15 phân.

Hiện nay ở Đức có bốn nhà máy làm đạn ấy: nhà máy Schultz Larsen ở Đan-mạch và nhà máy Polte ở Magdebourg. Công ty Polte lại có một nhà máy ở Berlin và một nhà máy ở bờ hồ Constance.

Nhà máy Krupp mới đúc một thứ liên thinh cầm trên tay (Fusil mitrailleur) có thể bắn 1000 phát trong một phút.

Đã lâu năm rồi, ở Âu Mỹ trong các sở y khoa thí nghiệm, nhiều nhà Bác sĩ lo nuôi trong nước thịt bò (Bouillon) hoặc trên miếng khoai tây, các thứ vi trùng cực kỳ độc của những bệnh truyền nhiễm ghê gớm, để phòng có chiến tranh, khi ở trên tàu bay ném mấy chai ấy xuống đất nước người, cách 5, 6 hôm, khắp mọi nơi đều phát những bệnh truyền nhiễm thạch chuột, đậu trời, thiên thời, thương hàn nhập lý, yết hầu (Croup) và bệnh Typhus) v.v.

Chỉ trong ít tuần thì cả nam phụ lão ấu đều tiêu diệt hết.

Mới rồi, trong Tạp chí « *The nineteen century and after* » (Thế kỷ 19 và tương lai), ông Wickam Steed có nói quả quyết rằng những người do thám Anh có đoạt được nhiều giấy bí mật của bộ tham mưu Đức về cuộc thí nghiệm phóng vi trùng ở thành Paris, mà chính tay các nhà bác sĩ và do thám Đức sắp đặt rất chu đáo, ngày 18 tháng 8 năm 1933 ở Place de la Concorde và trong các hầm xe lửa đi dưới đất thành Paris.

Ở mấy con đường đã định trước, người do thám Đức có đặt mấy mảnh kính rất nhỏ; Sáu giờ đồng hồ sau khi phóng vi trùng, (lúc ấy chỉ dùng một giống vi trùng không độc lắm, là Micrococcus prodigiosus), đem mấy tấm kính ấy về xét, thì thấy vi trùng sinh sản ra đông vô số. Đến lúc chiến tranh chỉ thay thứ vi trùng tuyệt độc, hẳn là sự kết quả ghê gớm vô cùng.

Vi trùng ấy người Đức cũng đã thí nghiệm tại Londre (dưới hầm xe lửa ở ga Piccadilly Circus.

Ở Berlin, người ta cho tàu bay phun thứ nước nuôi vi trùng (Bouillons de Cultures), thì quả nhiên rằng dẫu người đi đường có đắp lỗ mũi một cục bông dày mười phân tây, vi trùng cứ lọt vào phổi.

Chánh phủ Nga lập ra ở phía bắc biển Caspienne một sở thí nghiệm chuyên làm tạc đạn có vi trùng. (Theo lời H. Wita).

Jean Bardanne nói rằng ở Moscou, Leningrad, M'chestk và ở Tver, Công ty hóa học mời nhiều bác sĩ và kỹ sư Đức sang chế các hơi độc như Phosgène, Gaz Cyanhydrique, Gaz Moutarde, tạc đạn chứa vi trùng và tạc đạn phát hỏa, (nóng hơn ba nghìn độ).

Ở thành Tver, 38 bác sĩ Đức đương nuôi một thứ vi trùng cực kỳ mạnh, có thể ăn lủng một lỗ máy, thúi xương nát thịt.

Bác sĩ Đức Pfeiffer và Bác sĩ Bỉ lợi thời Bordet là hai vĩ nhân trong y giới đều công nhận rằng cách dùng vi trùng để đánh giặc sẽ có kết quả mỹ mãng lắm.

Trên là nói qua sức mạnh vi trùng dùng để đánh giặc, đây xin nói về mấy khẩu súng khổng lồ của Đức.

*Súng Bertha.*— súng nầy lấy tên cô Bertha, con gái ông Krupp là kỹ sư chủ nhà đúc súng to nhất ở hoàn cầu từ 90 năm nay.

Theo sách « Đức bắn thành Paris » của Poirier, ba khẩu súng khổng lồ Đức để xa 120 cây số bắn trúng thành Paris.

Súng ấy gọi là Parisener Kanone hay là Parisgeschutz, súng để trên toa xe có 18 bánh, đi trên đường rầy. Vừa súng vừa toa nặng 260 tấn. Viên đạn nặng 124 cân, dài một thước tây, bề ngang dưới đít 21 phân.

Khi ở trong súng mở ra, sức viên đạn chạy mau mỗi (seconde) giây đồng hồ là 1500 thước.

Ngày 23 tháng 3 năm 1918, Đức đặt ba khẩu súng ấy trên núi Montjoie ở phía bắc thành Crépy-en-Laonnois.

Khẩu số 1 xa cách Paris 120 cây số (tính đường thẳng) khẩu số 2 cũng cách Paris 120 cây số, khẩu số 3 xa cách Paris 119 cây số. Từ ngày 23 tháng 3 đến 11 tháng 6 năm 1918, ba khẩu súng ấy thay đổi nhau bắn rồi lại nghỉ: tạc đạn rơi xuống thành Paris làm hại vô số. Trong sách có kê tên những phố bị tan tành, đủ cả giờ phút, số nhà và tên tuổi những người bị giết v. v..

Bây giờ nói đến súng bắn xa hơn 300 cây số, mà xưa nay Đại tá Hesselbach người Đức thí nghiệm ở Manica, ở Britz, ở Meppen, là chỗ mà trước Âu chiến có thí nghiệm mấy khẩu Bertha và ở Stolp gần biển Baltique.

Năm gai nếm mật trong mấy năm trời, Đại tá sống chỉ để mong báo thù. Chủ trương bộ thí nghiệm binh khí (Waffen Amt), Đại tá được quyền rất rộng: Ai cần dùng tiền để mua vật chế tạo khí giới lạ lùng cứ hỏi Đại tá. Người ngoại quốc phát minh được khí giới lạ, thì Đại tá cho giấy vào dân Đức ngay.

Kỹ sư Tilling, người phụ việc của Đại tá chế ra một thứ đạn có hơi độc, chất nổ, vi trùng, và máy nhận vô-tuyến-điện.

Lúc bắn lên cao phỏng độ mười lăm cây số, thì dưới đất có máy vô tuyến điện phun hơi điện lên, muốn sai khiến viên đạn ấy đi đâu phải đi đó. Tùy người phun sóng điện muốn cho viên đạn ấy rơi xuống và nổ tan ở thành nào cũng được. Phép « thiên lý-tự-động-cơ » (Télémécanique) ấy chính nhà phát minh ra điện báo là Marconi mới đây có dùng. Ngài đứng bên Ý truyền điện sang thành Melbourne (Úc châu) làm cho một cái máy tự nhiên quay tít.

PHÓ-TANG

*(Sẽ tiếp)*

## Làm việc quan có giấy?

*(Câu chuyện đứa người dân quê với ông lý)*

Thầy lý. — Lão kia! thẻ đâu? căn cước đâu? độ nầy cấm gắt lắm! ai đi cũng phải có thẻ và căn cước đem theo. Nếu không có phải giải quan.

Dân quê. — Tôi ở tổng, bên cạnh đây sang thăm bà con, và vay mấy đồng bạc để nộp thuế, căn cước bỏ quên ở nhà, xin thầy lượng cho.

Bà con gì? thuế má gì? mặc kệ! có «giấy» sức, người ta phải hỏi.

— Chúng tôi quê thiệt, quanh năm chỉ việc ruộng trưa sưu thuế, ngoài ra còn biết chi, xin thầy tha cho. — Tha sao được, có giấy quan. — «giấy» việc quan, chúng tôi có thấy một vài điều mà thầy họ không tuân, chính là những người có trách nhiệm thi hành những giấy lại phạm vào, như có chỉ dụ mỗi đồng bạc giá 6 quan 5, mà chúng tôi vẫn phải mua 7 quan 5 hoặc 8 quan; có khi không mua được bạc, đem nộp học phí, trích lục phải đưa đến 8 quan 5. Có thông tư 5 ngày tư ích để dùng việc trong làng, mà chúng tôi vẫn phải mang cơm gạo, trạc cuốc để đắp đường, xa đến 20, 30 cây số: Có thông tư các nha môn không được dùng tịch sĩ, mà chúng tôi có việc gì tới phủ. vẫn bị họ hạch bẻ nầy khác. Còn biết bao nhiêu việc như vậy..? Các việc tôi kể trên, có phải là không giấy đâu? sao họ vẫn không tuân; ?

— Anh lý sự hả, «giấy quan» là đòi với dân kia, chớ không phải đòi với quan. Như tôi làm lý trưởng thừa hành công vụ, cũng là thuộc về phía quan, (ông lý vừa nói tay rờ cái thẻ đeo trước ngực) nên giấy ấy không buộc, cũng như tôi mang cái triện đồng và cái thẻ bài nầy không ai hỏi thẻ căn cước gì hết. biết không? mấy việc kia cũng thế.

— Ra thế lần nầy tôi mới biết, lần sau tôi xin mang theo.

— Thôi lần đầu tha cho anh.

— Cám ơn thầy.

T. E. thuật

Y-KHOA THƯỜNG-THỨC

## CÁCH ĐỀ PHÒNG BỆNH LAO

(Tiếp theo Phụ trương số 817)

**B. C. G.?**

Đó là tên tắc của một giống trùng, gọi là bacilles de Calmette et Guérin. Giống trùng nầy nguyên đầu là trùng lao, người ta đã dùng phép chế biến nó ra thành một thứ tương đậu mà chích để đề phòng bịnh lao, tương tự như thứ tương đậu mùa dùng trồng để phòng bịnh đậu mùa vậy. Chớ nghe nói tiếng « Giống trùng » mà đem lòng lo sợ. Nguyên ông Calmette và ông Guérin lấy vi trùng lao dùng phép nuôi riêng, nuôi đi nuôi lại mãi trong những đồ nuôi trùng khác nhau, lần nó hóa ra một thứ trùng có tánh chất khác hẳn với trùng lao, nó không nguy hiểm và độc địa cho thú vật và người ta nữa. Hai ông đã đem thí nghiệm nơi bò con và nơi loài vượn, chích cho những loài ấy, mà chúng nó không có sự gì cả, đã vậy, mà lấy nọc độc lao trét cho chúng nó, chúng nó cũng không bị bịnh lao. Mười lăm năm thí nghiệm đều được kết quả viên mãn luôn, công nghiệp vĩ đại của hai ông cả thế giới khoa học đều kính phục.

Khi hai ông đã vững lòng quả quyết rằng thuốc B C. G. là vô hại, rồi mới đem chích cho người. Bên Âu châu số người chích phòng đã 350.000, ở Đông pháp mới được 150.000 người chích. Khi tôi ở Huế thì mới thấy khởi sự dùng B. C. G., bắt đầu dùng cho những người làm việc nhà thương trước nhứt, bởi vì người làm thuốc ở gần bệnh lao dễ bị lây, vả lại muốn cho người ngoài tin, thì tự mình dùng trước, nhiên hậu người khác mới bắt chước. Ông đốc Thám và gia quyến ông đều chích B. C. G. cả; ông đã công bố chích ba năm rồi mà chẳng có việc chi. Thuốc B. C. G. có công hiệu thiệt, một chứng cớ rõ ràng mà ông Docteur Normet đã viện ra khi ông diễn thuyết tại trường Q. H. Huế, ai nghe lời cũng phải hết lòng hồ nghi: Số là ở xứ Oslo có trường Nữ khán hộ, học trò trường ấy chia hai phe: Một phe dùng B. C. G., còn một phe thì không dùng; sau lại người ta thấy trong phe người đã dùng B. C. G. rồi, thì ít người bị bịnh lao, tính ra một trăm người, chỉ có vài người bị bịnh lao nhẹ mà thôi, còn trong phái người không chịu dùng B. C. G. thì sau lại bị bịnh lao rất nhiều, tính đến hơn 41 phần trăm, mà đều bị nặng cả.

**Hai phép dùng B. C. G.**

1°) Phép cho uống, chỉ dùng cho con nít mới thơ sinh mà thôi, lúc bấy giờ bộ tiêu hóa nó còn non, giống đậu B. C. G. có thể vượt qua lọt được mà thấm nhiễm vào mình đứa bé. Mới đẻ hai ngày thì cho uống, qua ngày thứ 5, thứ 7 thì cho uống hai lần nữa, mỗi lần uống một muỗng cà phê. Nếu để con nít lớn quá 10 ngày thì không dùng phép uống được nữa. Tại các nhà đẻ các sở Y tế người ta vẫn dùng B. C. G. để giữ phòng cho trẻ. Ai nằm đẻ ở nhà riêng cũng nên biết mà dùng, chỉ phải xin trước thì có.

2°) Một phương dùng B. C. G nữa, là cách chích dưới da, dùng phương nầy thì tiện lợi hơn cách uống, đại đa số có thể hưởng thụ được. Nhưng mà trước khi chích phải thử đã. Vì sao mà phải thử?

Hoàng-Mộng-Lương

*(Còn nữa)*

## THÀNH PHỐ THƯỢNG-HẢI TRONG 7 THÁNG TIÊU MẤT 1791.000 ĐỒNG MUA VI CÁ

Đã trên vài ba mươi năm nay, nghe cái tiếng Thượng-hải là cái «hầm tiêu vàng» 銷金窟. Mỗi ngày tiêu đến bao nhiêu vàng, nghe cái tiếng ấy ta cũng tưởng tượng là một đô hội to lớn, cả chánh giới, công thương giới cùng các giới khác, toàn cả hoàn cầu họp lại một chỗ, thì tiêu vàng nhiều cũng là lẽ tự nhiên, song không rõ tiêu những món gì.

Gần đây theo các bản thống kê của cuộc mạo dịch phát biểu, thấy được một ít món như đồ trang sức của phụ nữ: phấn sáp, dầu thơm, nước hoa, áo thơm cùng giày, guốc, kính v.v., mỗi tháng có những con số hàng vạn, hàng ức, đã ghê người rồi. Nay thấy nói đến một thứ «vi cá» 魚翅 cũng có con số to tác phi thường, nghe đến tưởng ai cũng rùng mình.

Về món «ăn ngon» người Tàu phát minh sớm hơn cả thế giới, co làm thứ lạ, như: ổ chim yến, chưn vịt, chưn gấu v. v. vi cá cũng là một món ăn ngon trong các món khác.

Thông thường loài người, nhứt là phái lao động, về món đồ «ăn mà sống», cốt có chất tư dưỡng hợp vệ sanh là được, phần đông, cá còn không có mà ăn huống là vi cá.

Nghĩ mỗi con cá, chỉ tấn — mần lột lấy cái vi nó, trải bao nhiêu lần mới chưa được một số khá, lại còn phơi phong làm thành một vật để dùng lâu được, biết bao công phu! Vậy mà người Tàu họ đã phát minh ra liệt vào trong hàng đồ ăn qui hóa, để cung trong việc tiệc tùng cho thỏa mản thực dụng của họ.

Hiện nay món vi cá ấy, người Tàu không đủ dùng. Ở một đô thành Thượng-hải, vi cá ngoại quốc chiếm một món hàng rất lớn, dầu lúc khủng khoảng nầy mà thứ vi cá kia tiêu lưu vẫn cứ tăng lên.

Người ta tính trong 7 tháng mà hạng trung thượng lưu hạ lưu không khi nào biết đến vật ăn đặc biệt ấy). Ở Thượng hải số tiền xuất ra mua vi cá, gio Tàu buôn ngoài chở đến có trên 1,781.000 đồng.

Một thứ vi cá mà tiêu đến số tiền to tát như thế, nghĩ đáng ghê chưa!

Cứ một việc ấy, ta thấy những vật nho nhỏ mà tiêu số tiền to. Nào ai biết một món ăn «có cũng được không cũng được» kia, chẳng qua sướng miệng một lúc, mà dưới đôi đủa của người ăn cá bao biết bao nhiêu mồ hôi nước mắt của công chúng.

«Hầm tiêu vàng» nào chỉ một thành phố Thương hải, ở xứ ta thứ đó không cần thiết, mỗi năm tiêu kể có bạc vạn. Tiếc chúng ta không được thấy bản thống kê.

X. X. T.

*CHUYỆN ĐỜI CỦA CHUÔNG-MAI*

## *Lại bước thụt lui chăng?*

(Người Mỹ chôn vàng)

*Ở xứ dã man có thói quen chôn của, như vàng bạc, tiền và đồ quí báu, hay đem chôn dấu. Xứ ta trước kia cũng thế, nhứt là lúc có giặc dã, không biết dấu vào đâu. Lâu lâu lại có người đào gặp những hầm tiền hiệu Cảnh-hưng, hiệu Cảnh thạnh v. v. Chính là của chôn đời trước vậy.*

*Cái lối chôn ấy, ngày nay cho là dã man, mà họ nói có lẽ lắm. Tiền của vàng bạc là vật dùng về việc lưu thông sinh lợi, mà đem chôn dưới đất thành ra vật vô dụng, cũng như vàng bạc nằm ở dưới mỏ, chờ có khác gì.*

*Tuy vậy, cái đó không nên trách về đời dã nam hay xứ còn dã nam, vì dân tộc còn dã nam thì trộm đạo cướp bóc nhiều, giả dĩ trong xứ không có nhà ngân hàng, không có kho trữ sức. Công nghệ thương mãi cũng không phát đạt, có vàng bạc mà không có chỗ gởi. Không có nơi hùn vào để sinh lợi. Thì của riêng phần cá nhân chôn dấu dưới đất để phòng giặc cướp bất thường, nên không đáng trách. Thế mà nay là ở xứ văn minh cực điểm mà nay cũng có chuyện chôn vàng, lại là chuyện của chánh phủ kia mới ngộ chớ!*

*Tin Hoa Thịnh-Đốn, tháng Juillet vừa qua chánh phủ Mỹ sợ nhứt đán có nạn chiến tranh, địch quốc thèm số vàng nhiều của mình mà tới nhiều, nên hiện ở phụ cận quận dinh Cam-đức-cơ đã đào một cái hầm kín dưới đất để chôn vàng, sẽ dời hết số vàng hiện có ở Nữu ước, Phi lạp đức, cùng các nơi cộng có trên mấy triệu đồng đem về chôn ở hầm ấy. Còn ở các miền duyên hải mà quân địch có cơ xâm đến vàng đều dời vào nội địa hết. Vì ở nội địa nước Mỹ núi cao rừng lớn, quân địch không dễ xâm được, v.v.*

*Đấy, xứ văn minh mà trở lại làm theo lối dã man là vậy đó. Nhưng họ không nghĩ ra một chút nữa. Nếu như quân địch mà xâm chiếm cả nước Mỹ thì sao? Về cách chôn ấy, tất là khỏi cái cơ «bị trộm» như phật vàng ở chùa Thiên-mụ ta, song nếu nước Mỹ mà bị một nước nào chinh phục, thì hầm vàng họ chôn đó lại tránh đâu khoải lắn kịch như hầm vàng «Sầm sơn» ta. Thế là người văn minh cũng vụng tính không hơn chi người mình xưa.*

*Có người nói: văn minh quá rồi hóa trở lại dã man: dã man ở truồng, nay ở người văn minh đã có cổ động phong triều ở truồng. Dã man đi bộ, nay người văn-minh cổ lệ đi bộ. Dã man đàn bà chăm việc trong bếp, nay người văn minh cũng hô hào: chị em phải trở về trong bếp! Dã nam chôn vàng, nay người văn minh cũng chôn vàng!*

*Rõ là cái bước thối lui.*

Chuông Mai

## CÁI TÀU KHỔNG LỒ CỦA NƯỚC PHÁP

Tàu «Normandie» to nhất của nước Pháp, mà cũng là to nhất cả thế giới. Ở một số báo Tiếng-Dân về mục kho chuyện, đã nói đến. Nay tôi xin thuật lại rõ ràng cái tàu mới khổng lồ ấy sau này, để các bạn độc giả được biết thêm cái hình thức của nó.

Tàu «Normandie» thuộc về hãng Générale Transatlantique, đã chạy một chuyến thứ nhất đi Nữu ước (Mỹ) hôm 29 Mai năm nay, Kể từ Havre đến Nữu ước, trong khoảng đó chỉ đi hết có 4 ngày và mấy giờ. Bề dài nó có 313m. ngang 36m. cao 66m. Kể từ ngấn mặt nước lên tới đầu cột tàu. Sức chở 73.000 tấn, máy 200.000 mã lực, đi mau 28 noeuds một giờ, có 4 chân vịt, mỗi cái cân nặng 23 tấn; mỏ neo cân nặng 17 tấn, giây neo nặng 151 tấn; bề cao bánh lái cọng lại được 16m26; Hai cây cột tàu cách nhau 151m cao hơn 3 cái ống khói, mỗi ống khói chu viên đo được 4m90.

Tàu «Normandie» đã là một cái tàu to nhứt thế giớ, vừa sang trọng lịch sự lại thuận tiện cả mọi cách.

Kể chiếc tàu «Queen-Mary» to nhất của nước Anh hiện nay, 60.000 tấn, bề dài 310m so với Normandie cũng chưa thấm tháp vào đâu.

Tàu «Normandie» có thể chứa được 848 hành khách hạng nhất, 258 hạng nhì, 540 hạng ba và 485 khách du lịch. Tổng cọng là 2131 hành khách. Có 9 bông (ponts) và 4 giàn máy trục, trên bông để đi lại rong chơi, từ đầu này đến đầu kia dài 130m mà ngang 5m. Phòng ăn hạng nhất, bề dài 90m. có thể chứa được 1.000 người ăn với những cái bàn nhỏ.

Tàu «Normandie» lại có một dãy phố, có hàng quán bán các đồ vật, đồ thập phẩm. Các nơi để dưỡng mục như phòng Cinéma, căn nhà hát, chỗ để chơi thể thao, chỗ chơi giải trí cho trẻ con. Chỗ nhảy đầm (dancing plancher lumineux), còn nhiều các phòng khác, như thư viện, nhà thương v. v.. Garage có thể để được 100 cái ô tô. Đông viên (jardin d'Hiver) đo ước được 660m2, kế đó có một phòng hút thuốc và một phòng chè, ngoài nữa lại có quán rượu (Café-terrasse) bán suốt đêm cho các hành khách.

Tàu «Normandie» người ta lại còn làm đẹp thêm nữa là các trần có lỗ, gọi là «Transpugnet» để khi có truyền khiến hay nói chuyện gì trong chốc lát với ai. Canots để phòng có 56 cái, làm toàn theo kiểu mới cả.

Dưới quyền quan chủ tàu thì có ông phó chủ tàu, một ông quan ba, và 9 ông quan tàu với 2 sinh viên quan. Quan coi về việc máy móc có 17 người và 19 người phụ tùng, người giúp việc (équipage) có 292 người, ấy là không kể 3 quan thầy thuốc, 2 người khán hộ, 30 người thợ điện, 7 người thợ nhà in, 9 người thợ hớt tóc và 16 người dạn sào ở tàu. Lại còn 187 người nấu bếp và phụ (cái bếp chính rộng 30m.), 9 người làm thịt, 6 người coi giữ về việc dĩa chén, 10 người làm bánh, 628 người bồi, 25 người đàn bà phòng, 108 người linh thủy, 15 người bạn tàu nhỏ và 20 cậu lắc chuông.

Mỗi một chuyến đi, các đồ vật để dự phòng là: 2.160 cái chai đựng nước, 57 6000 cái cốc, 57.780 cái dĩa, 28.120 cái tách và 28.120 cái dĩa đựng tách, 770 cái ấm cà phê, 12.450 con giao, 15.340 cái thìa, 14.100 cái dĩa, 2.090 cái dĩa bàn to và 2 820 cái dĩa bàn nhỏ, 1.160 cái bô sửa, 600 cái ống để cắm hoa, 38.400 cái đa, 19200 cái áo gối và gối, 14.500 cái khăn trải bàn, 130.000 cái khăn bạn, 48.000 cái khăn để ăn, 48.000 cái khăn để ăn, 48.000 cái khăn chè, 6.000 cái tapis bánh, 80.000 cái khăn bông, 150.000 cái khăn mặt, 40.000 cái khăn bếp, 30.000 cái khăn về các công việc phần sở, 16.000 cái tabliers xanh, 45 000 cái khăn lau và 5 800 chăn bằng lông cừu.

Tàu «Normandie» mỗi một chuyến đi đem theo 70.000 cái trứng gà 70.000 con gà, 10.000 kilos thịt, 80 000 kilos nước đá, 24.000 lít rượu vang, 6.950 chai rượu mạnh và champagne, 2.600 chai rượu nước bồ, 10.000 lít rượu bia và 9 500 chai nước suối lọc.

Sau hết, 1.100 cái bàn máy truyền thanh ở tàu va để cho các hành khách, 2 sợi giây vô tuyến điện chăng dài theo giữa tàu cùng với nô tuyến điện. Thật là một cái tàu lớn lao như một cái thành phố đi trên mặt biển.

Nước Pháp hiện nay nhờ cái tàu Normandie khổng lồ của công ty Générale Transatlantique, như một chức khâm sai hàng hải, đã làm tăng danh dự to lớn cho nước Pháp ở thế giới.

Rương-Sinh thuật

### THƠ TÍN

**Ông Nguyễn văn Thái Hiệu Từ Thiện Đương Faifo**

Ngày 25 Juillet 1935, bản báo có gởi thơ cho ông nói về sự quảng cáo và báo đại lý, vậy xin ông gởi bạc ra cho.

**Ông Phạm Bình-Rỵ. B P. N° 39 Nouméa**

Báo N.L. đình bản đã lâu. Ông nên gởi thơ thẳng về N° 14 Rue Pottier à Hanoi mà hỏi ông T. C. N.

T.D.


# Hội-Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

*Hội tư-bản chiếu theo chỉ dụ ngày 12 Avril 1916*

Vốn của hội đã nộp cả rồi:

1 000.000 lượng bạc Thượng-Hải và 8 000.000 quan tiền Pháp

**Xổ số hồi vốn cho vế Tiết-Kiệm ngày 29 Juillet 1935**

*Chủ-tọa*: Ông SOULET Tổng-Lý nhà Pháp-Hoa-Ngân Hàng

*Dự-kiến*: Các ông NGUYEN VAN-PHUC và BAO-VAN VI

| | | |
|---|---|---|
| | **Cách thức số 2 — Bộ số 33** | |
| 1432 | Ông VU-VAN-YEU, 45 đường Miribel HANOI góp 96$ nay được. | 500$00 |
| 73 | Ông NGUYEN-NGOC-MINH ở AN HOA góp 72$ nay được. | 250.00 |
| 18384 | Ông ĐANG-QUANG-BAO ở HATI-NH góp 20$ nay được. | 250.00 |
| 18406 | Ông NGUYEN-TRONG-TU ở THANH HOA góp 18$ nay được. | 250.00 |
| 18525 | Ông ĐAO-VAN-RAO làng Cổ am VINH-BAO góp 8$ nay được | 250 00 |
| | **Cách thức số 3 — Bộ số 1331** | |
| 2620 | Bà TRAN THI-HUYEN ở CHOLON góp 36$ nay được | 250.00 |
| | **Cách thức số 3 — Xổ số trả tiền lời — Số lời là 388$50** | |
| 912 | Ông LY-VAN-NGOC ở RACH-GIA được linh cả số tiền. | 388.50 |
| | **Cách thức số 5 — Xổ số hoàn vốn gấp bội phần** | |
| 8989 | Ông PHAN-TIEN-DOAN ở sở Thương chánh PHAI-DIEM góp 32$50 nay được | 2 500.00 |
| | **Cách thức số 5 — Xổ số hoàn nguyên vốn — Bộ số 2875** | |
| 8514A | Ông LUONG-TUAN ở NINH-HOA góp 35$ nay được. | 500.00 |
| 16188A | Bà DANG-THI HAO 15 phố Hàng-khoai HANOI góp 25$ nay được. | 500 00 |
| 2749A | Ông NGUYEN-VAN-THO ở AN-HOA góp 14$ nay được | 200 00 |
| 7585A | Cô HUYNH-XUAN-LANG ở GO-CONG góp 14$ nay được. | 200.00 |
| 25045A | Bà HUYNH THI-AN ở NHA-TRANG góp 2$ nay được. | 200.00 |
| 25009A | Ông SIMON GIDOIN ở TOURANE góp 2$ nay được. | 200 00 |
| 4798A | Bà TRUONG-VAN-KY ở SAIGON góp 14$ nay được. | 200 00 |
| | 21998A—22369A. — Phiếu không đóng tiền tháng. | |
| | **Cách thức số 5 — Xổ số miễn góp — Bộ số 2099** | |
| 19427 | Ông BERCOURT ở VINH-LONG có phiếu. | 1.000 00 |
| 13499A | Ông PHY NGHI ở PHU-DOAN có phiếu | 200 00 |
| | Mỗi phiếu trúng ra trong cuộc xổ số trên đây được đổi ra một phiếu tất góp, có giá bán lại liền, được dự 3 cuộc xổ số mỗi tháng về phiếu số 5. | |
| | Phiếu 9707A, 2025A, 4345, 13622A — Không đóng tiền tháng. Những phiếu chậm đóng tiền quá một tháng kể trên đây không được dự cuộc xổ số miễn góp. | |
| | **Cuộc xổ số phụ thêm — Trả tiền lời phiếu số 5** | |
| | «Xổ số kỳ thứ 3 hoàn nguyên vốn phiếu số 5, số tiền này trích vào số lại bạng phiếu số 5 | |
| 24733A | Ông NGUYEN-VAN SAO ở Tan chau | 200.00 |
| 86 | Ông PAUL COULOM ở Saigon | 1.000.00 |

Số tiền hoàn vốn gấp bội cho phiếu số 5 về tháng Aout 1935 định là 5 000$00

*Kỳ xổ số về tháng sau mở ngày 28 Aout 1935*


# Việc trong nước

### Yết thị bán quế

**THANH-HÓA.** — Đến ngày 25 Aout 1935 (27 tháng 7 ta), lúc 8 giờ mai, tại Toà sứ Thanh-hóa sẽ có bán đấu giá quế tìm được ở châu Thường xuân.

Lai cảo

### Vụ dân kiện lý-trưởng

**HÀ-TĨNH.** — Về việc dân làng Tiên-lợi (Can Lộc) kiện lý-trưởng và hào-mục, đã có đăng Tiếng-Dân, quan trên đã giao nội vụ cho quan huyện Can-lộc lấy án kết. Ngày 20-6-35, được trát quan đòi lên huyện hầu, ngài bắt đầu hỏi lý trưởng mấy khoản dân kiện trong lá đơn ngày 6 6-35 thì lý trưởng thú nhận hết, khi ấy ngài mới hỏi bên dân. Dân bẩm rõ ràng. Sau quan giạy: (lý-trưởng có muốn xin gì thì xin nơi dân, chớ ta thì cứ theo đơn và giấy khai, như muốn bại ngại ta cũng cho. ...). rồi ngài biểu lý trưởng ra nhà, còn dân thì ngài cho về.

Đến ngày 26 Juillet 1935, dân làng lại được trát đòi hầu; khi dân đến huyện thì thấy lý-trưởng đã đứng chực sẵn từ bao giờ. Khi vô hầu quan đọc lá đơn ngày 7 7 37 rồi hỏi lý trưởng từng khoản, lý trưởng khai nào đóng tiền phạt, nào cấp cho đoàn trưởng chung tiền nầy tiền nọ, khai suốt luốt cả.

Dân với lý trưởng cãi nhau một hồi, rồi quan cho 2 bên về.

Thế là thần công lý chưa sai thấu vụ kiện ấy.

Dân

### Chuyện thuốc phiện lậu

**TOURANE** — Không rõ có ai phao báo thế nào, ngày 22 7 35 hồi 8 giờ sáng, ông cò và mấy viên chức nhà Đoan đến nhà ông Phan-trung-Chấn, thơ ký hồi hưu ở hãng Georges Rica Sarme, khám thuốc phiện lậu. Khám trong nhà không có gì, sau một viên linh đoan ra nhặt được một lọ nhỏ thuốc 10gr lỏng như nước ở mé hàng rào gần đường, mang vào hỏi ông Chấn. Ông nói thuốc ấy ai bỏ vào đó định phao vu. Sau lên sở Đoan ông Chef coi việc khám thuốc, ép ông phải nộp phạt 33$40; không thời không cho về. Bất đắc dĩ ông nộp gượng số tiền phạt đó về. Sáng hôm sau, ông lên kêu ông Phó Giám-đốc sở thương chánh, thời ông có lòng tốt xét ra chuyện vu nên tha cho và trả số tiền phạt lại...

May cho ông Chấn, biết bao nhiêu người như thế mà ngậm cỏ đành chịu phạt oan!

Biết chuyện

### Ổ bợm

**QUẢNG-NGÃI.** — Năm ngoái nhân cuộc nhìn bò, xảy ra án bò ăn để mà khám phá được cái ổ bợm ở Hiệp phổ, rõ là Hương-kiểm dung gian nên bị cách đính.

Ở Vạn-Mỹ cũng có một phen bị khám phá được một chỗ chứa bò gian. việc nầy đã đến tai quan trên mà yêm xe.

Trong năm nay nhiều đám trộm.

1) Đêm 1 tháng giêng, tên Trí bị đào ngạch mất đồ đạt tính hơn 50$00.

2) Cũng trong tháng đó tên Nghị bị đào ngạch mất đồ tính hơn 15$00.

3) Tháng 5, tên Thu bị đào ngạch mất đồ nhiều.

4) Tháng 6, tên Ấn bị cắt vách mất đồ tính độ 18$00

5) Đêm 13 tháng 6, tên Phẩm bị cắt rông lửa mất 1 con bò.

Tiếp đêm 29, tên Nghị bị đào ngạch mất một lần nữa.

Làng Ân bàn kế cận trong tháng nầy:

1) Xã Cửu bị đào ngạch mất đồ tính hơn 50$00.

2) Tên Quí bị đào ngạch mất đồ tính hơn 10$00.

3) Đêm 25 hương lý bắt được một con bò gian gần Nghĩa-từ An-Bàn.

Nghe đâu chủ bợm Vạn-mỹ là tên Trương-Phú.

Không biết làng tổng có dung túng không, mà không thấy đò xét trình báo gì

Nhà trách trách nên ghé mắt.

Công-Tâm

### Đánh ngang thế!

Lúc 5 giờ 30 chiều ngày 3 Aout 1935, tại đường thiên lý lộ, cách trường hát Quảng lạc ở tỉnh 20m, một người cai lính tập, ngực đeo đầy médailles, ngồi trên một chiếc xe kéo số 87, móc túi trả cho tên kéo xe 1 xu. tên cu-ly vang rằng: «Thầy đi xe từ chàng tư (Ba-la) lên đây ước trên 3 cây số, thầy cho tôi một giác là phải..» Người cai sẵn say rượu bước xuống xe đi. Tên cu ly theo xin tiền thêm. thầy đã không trả mà lại tát đánh nó một trận rất tàn nhẫn, lại cứ gót dầy mũi dầy đạp đá, ai [illegible] người đến khuyên mà thầy ta vẫn cứ.. và nói: «Mỹ nhất tao ở tù..» Kế đó có linh cảnh sát đến đưa tên cu ly vào nhà thương, và dẫn người cai về sở, nhưng người cai không thuận đi; một chốc, thấy viên Cò Annam tới, rồi nói: «Thằng quỉ nầy! thôi lên xe đi về sở đi...». Người cai theo ông Cò đến sở. Không rõ quan có phạt phiết gì không?

Lộ-bàng-khách

### Vụ án Bùi-Ân chết ở lao Phù-Mỹ

**BÌNH-ĐỊNH.** — Vụ án này, Tiếng-Dân trước đã đăng rõ.

Nay được tin Tỉnh có trát về Huyện lấy khai thân nhân; thân nhân đã khai và kêu về sự bị giam chết bức đó, mà quan trên cứ bảo hưu.

Người lương thiện bị giam ức đến tự tử mà không được thấu oan cũng tội nai!

Dân

### Tu hành bị phạt

Chúng tôi tên là Phan-Bồi, Phan-Khánh và Phan-Nghị ở làng Tân-định, tổng An-sơn, phủ Hoài-nhơn, xin tỏ sự oan ức sau này:

Nguyên lúc trước ông bà chúng tôi có lập một sở chùa hiệu Trường-Sơn; năm trước vì bị bão lụt chùa hư tượng mất, chúng tôi có đơn xin tại Phủ, Tỉnh, Tòa, tu bổ chùa lại dựng thờ mà tu hành, có rước một thầy tu Nguyễn-Thiếp về giảy kinh kệ, về lề Đại-đạo Tam-giáo.

Ngày 14 tháng sáu Annam, lúc 8 giờ tối, chúng tôi đương cúng, có 17 người đàn ông và đàn bà ở gần đó cũng đến lạy Phật, thình linh thấy thầy đội lệ phủ và chức việc làng sở tại và 20 dân, mỗi người có đem theo đòn giây và đi áp vô chùa bắt chúng tôi giải về nha. Đến ngày 28 ấy, quan Phủ hiệp với hương lý đến xét chùa, thì chỉ có tượng Phật và kinh Phật, và một bức hoành hai chữ Đại-Đạo mà thôi. Qua đến ngày 23, lại có đến Trường xuân bắt thầy Nguyễn-Thiếp và đến làng Ngọc-An bắt hai người là cậu Hoành và hương kiểm Hiền, và xét nhà hai người ấy, có hai mươi mấy quyển kinh Phật, tượng Phật, chuông, mõ, rồi giải luôn về nha.

Quan Phủ nói tu đại đạo ấy tức là trái phép, nên kêu phạt chúng tôi 13 người đàn ông mỗi người 10$, không có bạc thì phải phạt tù một tháng. ông Nguyễn-Thiếp 20$, không có bạc thì cũng phải phạt hai tháng. 9 người đàn bà thì 6 người bị áo treo còn ba người tha về.

Tu hành mà bị phạt, bị án thì oan quá!

3 người đồng ký

### Tù nhịn ăn

**BANMÊTHUỘT** Mới rồi ở lao Banméthuột có sáu người phạt buồng tối, không chịu ăn, vì xiềng tay chơn mà ăn cơm lạt, nên họ không có chút gì hy vọng sống, nên họ không ăn.

Nguyên nhân vì họ yêu cầu điều gì đó.

Ở lao Nha-trang có mấy người đi nhà thương xin thuốc, bị phạt [illegible] bỏ vào buồng tối. ăn cơm lạt. nên họ cũng không ăn.

Hồng-Châu lại cảo

**Mme RICHARD**

Phono-Photo-Musique

Trước ở đường citadelle số 7

NAY DỜI ĐẾN

*Đường GIA-LONG số 87* — **HUẾ**

KẾ TRƯỜNG HÁT

Nhà rộng, Hàng hóa đủ hơn

*Ngoại máy hát dĩa hát BEKA, lại còn bán máy chụp hình và đồ phụ tùng giá như bên Pháp.*

*Đàn tây như violon, mandoline, banjo giá từ 8$50 của hiệu COUESNON — PARIS*

*Đã hay mà giá rẻ!*

**THI VĂN VỚI THỜI ĐẠI**

Là một quyển sách của ông Bồ-Bình-Tử soạn, nhà in Tiếng-Dân mới xuất bản.

Những bài in trong sách này, đã đăng ở Phụ-trương Tiếng-Dân, rất được độc giả hoan nghênh, nay in thành sách rất tiện việc xem đọc.

Tiếng-Dân


https://tieulun.hopto.org